

Không giới tiếng Nhật - Xoa group !!!

Bản dịch đọc hiểu

N^o2

An Nhiên - Minh Tuyền - Chu
Dung - Hà Giang - Long Anh -
Cẩm Tú - Thảo Phạm - Nguyễn
Ngọc Kim Thành - Sakura Nguyễn

DỊCH ĐỀ ĐỌC HIỂU N2 THÁNG 7 NĂM 2016

問題 1:

問題 10 : 次の文章を読んで、後の問い合わせに対する答えとして最もよいものを 1・2・3・4 から一つ選びなさい。

学習者は真剣に外国語に取り組んでいるのに、どうしても間違ってしまう。間違えるのは仕方のないことだけれど、せっかく規則を覚えてそれを応用したつもりなのに、「それは例外」とかいわれると、何だかやる気がなくなってしまう。

このような誤用（注）をきちんと分析すれば、その成果としてすばらしい教科書ができるはずだ。本来教科書とはその対象である学習者ことをよく考えて、難しそうなところ、間違えそうなところをきちんと分かりやすく説明する必要があるのだ。

（黒田龍之助『外国語の水曜日一学習法としての言語学入門』による

（注）誤用：間違った使い方

Câu 55: 外国語の教科書について、筆者はどのように述べているか。

1. 学習者が成果を実感できるものを作成するべきだ。
2. 学習者が真剣に取り組めるように工夫をするべきだ。
3. 学習者が間違えやすいところを丁寧に説明するべきだ。
4. 学習者のやる気が出るようにすべての規則を説明するべだ。

Dịch:

Cho dù các bạn học sinh chăm chỉ học ngoại ngữ đến đâu, thì đôi lúc sẽ có những sai sót. Điều đó là không thể tránh khỏi. Tuy nhiên khi muốn ứng dụng những quy tắc đã nhớ, thì lại bị nói đây trường hợp “Ngoại lệ”. Những lúc như vậy, thực sự không còn động lực để học nữa.

Nếu phân tích kỹ sự nhầm lẫn đó thì chúng ta chắc chắn sẽ tạo ra được cuốn sách giáo khoa tuyệt vời. Vốn dĩ điều cần thiết ở một cuốn sách giáo

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

khoa là suy nghĩ đến đối tượng học, giải thích rõ ràng dễ hiểu những điểm được xem là khó và dễ nhầm.

Câu 55: Tác giả đã bày tỏ quan điểm gì về sách giáo khoa học ngoại ngữ?

1. Nên tạo ra cuốn sách để người học có thể cảm nhận trực tiếp của họ.
2. Cần đầu tư tỉ mỉ cho cuốn sách để người học có thể nghiêm túc nỗ lực học.
3. Cần giải thích tỉ mỉ những chỗ người học dễ nhầm.
4. Nên giải thích tất cả các quy tắc để làm tăng hứng thú cho học sinh (người học)

Đáp án đúng nhất là 3

以下は、あるイベント会場で来場者に配られたものである。

プレゼントをもらおう！

本日は「第7回河上町・花と木の祭り」にご来場ください、ありがとうございます。

会場内の8か所のスタンプ台に種類の異なるスタンプが置かれていますので、スタンプカードに押してください。スタンプカードは各スタンプ台のところに置いてあります。5種類以上のスタンプを押したら、会場入口の総合受付にお持ちください。花の種と交換いたします。また、全種類のスタンプを押してから総合受付でアンケートにご協力いただいた方には、鉢植えの花もご用意しております。

何かご不明な点がございましたら、お気軽に会場スタッフにお声をおかけください

56. 鉢植えの花をもらいたい場合は、どうすればいいか。

1. 総合受付でアンケートに協力し、8種類の異なるスタンプを押してから再び総合受付へ行く。.

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

2. 最初のスタンプ台のところでアンケートに協力し、5種類の異なるスタンプを押してから総合受付へ行く。
3. 5種類の異なるスタンプを押してから、最後のスタンプ台のところでアンケートに協力する。
4. 8種類の異なるスタンプを押してから、総合受付へ行ってアンケートに協力する

Dịch :

(2) Dưới đây các đồ vật được phát cho người đến tham gia ở hội trường sự kiện.

Cùng nhận quà nào!

Hôm nay, chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách đã đến tham dự "lễ hội hoa và cây - thành phố Kawakami lần thứ 7". Nhiều loại con dấu sẽ được đặt ở 8 nơi có hộp mực dấu trong hội trường, hãy ấn nó vào thẻ tích điểm. Thẻ tích điểm có ở cạnh hộp mực dấu. Sau khi ấn trên 5 loại con dấu, hãy mang đến quầy lễ tân chính ở cửa ra vào hội trường. Chúng tôi sẽ đổi hoa và hạt giống cho quý khách. Ngoài ra, chúng tôi cũng sẽ tặng chậu hoa cho những vị khách đã ấn hết tất cả các loại con dấu và làm phiếu khảo sát ở quầy lễ tân chính.

Nếu có điều gì không rõ, xin đừng ngần ngại liên hệ các nhân viên trong hội trường.

56. Trường hợp muốn nhận chậu cây, phải làm thế nào?

1. Sau khi làm phiếu khảo sát ở quầy lễ tân chính và ấn hết 8 loại con dấu khác nhau, phải quay lại quầy lễ tân chính một lần nữa.
2. Sau khi làm phiếu khảo sát ở nơi có hộp mực dấu đầu tiên và ấn hết 5 loại con dấu khác nhau, phải đến quầy lễ tân chính.
3. Sau khi ấn 5 loại con dấu khác nhau, phải làm phiếu khảo sát ở nơi có hộp mực dấu đầu tiên.
4. Sau khi ấn 8 loại con dấu khác nhau, phải đến quầy lễ tân chính để làm phiếu điều tra.

Đáp án 4.

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

ある楽器メーカーによって、新しい木材を古い木材のように変化させる技術が開発された。長い年月をかけて木材に起こる変化を、短期間に人工的に起こさせるのだそうだ。バイオリンなどの木製楽器では製造後数百年たったものが素晴らしい音を出すとされている。名器といわれるようなものは数も少なく非常に高価で、手に入れることが難しい。この技術を利用してことで、名器並み（注）の優れた楽器が入手しやすくなるだろう。そんな楽器がそろったオーケストラの演奏が聴けるのもそう遠くはないかもしれない。

(注) ～並 (な) みの：～と同じような

Câu 57:

そんな楽器とは、どのようなものか

1. 新しい技術で作られていて、名器よりも素晴らしい音が出せるもの
2. 古い木材で作られていて、名器よりも素晴らしい音が出せるもの
3. 長い年月をかけて作られていて、名器のような音が出せるもの
4. 新しい木材で作られていて、名器のような音が出せるもの

Dịch:

Nhờ một hằng sǎn xuất nhạc cụ, kĩ thuật biến gỗ mới thành gỗ cũ đã được phát minh. Những biến đổi tự nhiên của vật liệu gỗ chỉ xảy sau khi trải qua một thời gian dài đã được rút ngắn thời gian lại nhờ kĩ thuật nhân tạo này. Người ta cho rằng những nhạc cụ được chế gác bằng gỗ như đàn violon,... phải trải qua vài trăm năm sau khi chế tác thì mới đánh ra âm thanh hay. Những nhạc cụ nổi tiếng thường rất hiếm, giá lại đắt và rất khó để sở hữu chúng. Nhưng nhờ sử dụng kĩ thuật này, những nhạc cụ hay sánh ngang với nhạc cụ nổi tiếng lại trở nên dễ mua hơn. Có lẽ ngày được nghe một buổi biểu diễn giao hưởng tập hợp đầy đủ những nhạc cụ như thế sẽ không còn xa nữa.

57. Nhạc cụ đó là nhạc cụ nào?

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

- 1 .Là nhạc cụ được làm bằng kỹ thuật tân tiến, phát ra âm thanh hay hơn cả nhạc cụ nổi tiếng.
2. Là nhạc cụ được làm bằng vật liệu gỗ cũ, có thể phát ra âm thanh hay hơn cả vật liệu nổi tiếng.
3. Là nhạc cụ được làm sau một thời gian dài, có thể phát ra âm thanh giống như nhạc cụ nổi tiếng.
- 4 .Là nhạc cụ được làm bằng vật liệu mới, có thể phát ra âm thanh giống như nhạc cụ nổi tiếng

Đáp án là 4

子育てでは「褒める」ことが大事とよくいわれますが、私はそれは少し違うと考えています。褒めるということは一つの価値判断であり、親が褒めるのは、より強化したい子どもの行為であり、子どもは親のその価値観を刷り込まれ（注）ながら育っていきます。つまり、「褒める」ということは、親から子どもへの「命令」を含んでいるのです。その意味においては、その行為をするなという「叱る」行為と同じと捉えることができます。

（小池龍之介『平常心のレッスン』による）

（注）刷り込まれる：ここでは、身につけさせられる

Câu 58:

筆者によると、「褒める」とは親が何をすることなのか。

1. 子どもに親自身の価値観を押しつけること
2. 子どもにさまざまな価値観を示すこと
3. 子どもを常識的な価値観に従わせること
4. 子ども自身が持つ価値観を認めること

Dịch:

Người ta thường nói “khen ngợi” rất quan trọng trong việc nuôi dạy con trẻ, nhưng tôi lại có cái nhìn hơi khác một chút. Khen ngợi là một trong những đánh giá về chuẩn mực, những hành vi của trẻ được bố mẹ khen sẽ

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

khiến trẻ muôn phát huy điều đó hơn, và trẻ lớn lên cùng với việc bị bố mẹ áp đặt những giá trị quan của họ như thế. Nói cách khác, “khen ngợi” bao gồm cả những “mệnh lệnh” từ cha mẹ đối với con cái. Theo nghĩa đó, có thể coi đây là hành động “trách mắng” như muốn nói với trẻ rằng không được làm điều đó nữa.

Câu 58: Theo tác giả, “khen ngợi” đồng nghĩa với việc bố mẹ đang làm điều gì?

1. Áp đặt giá trị quan của mình lên con trẻ.
2. Chỉ ra nhiều giá trị quan cho con trẻ.
3. Bắt con trẻ tuân theo những chuẩn mực thông thường.
4. Công nhận giá trị quan của con trẻ.

Đáp đúng là 1.

市場競争は、誰にとっても厳しいものである。市場で生き残るためには、市場競争という規律付けに従っていく必要がある。競争が大好きという人もいるかもしれないが、競争させられるのは嫌だ、という人も多いだろう。競争から逃れて、安心できる生活をしたいという人も多いはずだ。それでも市場競争という仕組みを私たちが使っていくのは、市場競争のメリットがデメリットよりも大きいからである。より豊かになれる事、誰にでも豊かになるチャンスがあることが大きなメリットである。

(大竹文雄『競争と公平感』による)

Câu 59:

筆者の考えに合うのはどれか。

1. 市場競争によって安心できる生活が保証される。
2. 市場競争によって豊かになる機会が与えられる。
3. 市場競争がなければ豊かな生活は送れない。

Không giới tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2015

4. 市場競争に参加しないで生きることはできない。

Dịch:

Cạnh tranh thị trường là một việc vô cùng khó khăn đối với bất kì ai. Đã tồn tại trên thị trường, cần phải tuân theo nguyên tắc đi cùng gọi là cạnh tranh thị trường. Có lẽ nhiều người rất thích việc cạnh tranh, nhưng cũng không ít người ghét việc bị bắt phải cạnh tranh như thế. Chắc chắn có rất nhiều người trốn chạy khỏi việc phải cạnh tranh, muốn một cuộc sống an ổn. Tuy nhiên, lý do chúng ta vẫn tiếp tục sử dụng cơ chế cạnh tranh thị trường là vì những ưu điểm của nó vượt trội hơn nhược điểm. Đó chính là việc cạnh tranh thị trường giúp chúng ta giàu có hơn, và là một cơ hội để ai cũng có thể trở nên giàu có.

Câu 59: Điều nào sau đây phù hợp với suy nghĩ của tác giả?

1. Cạnh tranh thị trường đảm bảo cho chúng ta một cuộc sống an ổn.
2. Cạnh tranh thị trường đem lại cơ hội để trở nên giàu có.
3. Nếu không cạnh tranh thị trường sẽ không có cuộc sống giàu có.
4. Bạn không thể sống mà không tham gia vào cuộc cạnh tranh thị trường.

Đáp án đúng là đáp án 2.

問題 2:

次の文章を読んで、後の問い合わせに対する答えとして最もよいものを
1・2・3・4から一つ選びなさい。

話す場合には、たいがい（注1）、聞き手がすぐ近くにいて、そのとき、その場で自分の考えに表現を与えながら、さらなる考えを進めていく。（中略）

それに対して、①書ぐという表現の場合には、たいていはひとりで、じっくり時間をかけて、ノートやパソコンなどを使って、考えたことを文字にしていったり、あるいは考えながら文字にしていくことが多いはずです。考えたことが消えずに文字として残ることも、話す場合とは大きく違う点です。ちょうど本という活字メディア（注2）が、読者にとって自分のペースで考えながら読んでいく

Không giới tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2015

ことができるのと同じように、書くという行為は、話すのと違って自分のペースで、行きつもどりつ（注3）しながら、考えを進めていくことができる表現方法なのです。

しかも、考えたことを文字にしていく場合、いい加減であいまいなままの考えでは、なかなか文章になりません。何となくわかっていることでも、話し言葉でなら、「何となく」のニュアンス（注4）を残したまま相手に伝えることも不可能ではありません。それに対して、書き言葉の場合には、その②「何となく」はまったく伝わらない場合が多いのです。身振りも手振りも使えません。顔の表情だって、読み手には伝わりません。それだけ、あいまいではなく、はつきりと考えを定着させることが求められるのです。そのような意味で、書くという行為は、もやもやした（注5）アイデアに明確なことばを与えていくことであり、だからこそ、書くことで考える力もついていくのです。

（茹谷剛彦『知的複眼思考法—誰でも持っている創造力のスイッチ』による）

（注1）たいがい：たいてい

（注2）活字メディア：ここでは、活字で書かれたもの

（注3）行きつもどりつ：行ったり来たり

（注4）ニュアンス：ここでは、微妙な感じ

（注5）もやもやした：ぼんやりした

60. ①書くという表現をする場合の特徴として、筆者が述べているのはどれか。

1. 時間をかけるほどうまく書くことができる。
2. 読み手の反応を想像しながら書くことができる。
3. 道具を利用するので考えを早くまとめることができる。
4. 何度もやり直しをしながら考えを進めることができる。

61

②「何となく」はまったく伝わらない場合が多い

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

1. 読み手とのやり取りがないから
2. 読み手によって受け取り方が変わるから
3. 微妙な感覚を表現する言葉が少ないから
4. 文字以外に表現手段がないから

63 この文章で筆者が最も言いたいことは何か。

1. 話すより書くほうが、自分の考えを人に伝えられる。
2. 自分の考えを書いて表現することで、思考力が向上する。
3. 時間をかけて何度も書き直せば、わかりやすい文章が書ける。
4. 思考力をつけるためには、あいまいな考えは書かないほうがいい。

Dịch:

Trong cuộc nói chuyện, thông thường, ta sẽ đứng cạnh đối phương, khi đó, vừa diễn đạt suy nghĩ của bản thân ngay lúc đấy và vừa tiếp tục nghĩ những điều sâu sắc hơn. Mặc khác, trong trường hợp ta dùng văn viết, thì hầu như là chỉ có một mình, nhiều thời gian suy nghĩ kỹ lưỡng, dùng vỏ và máy tính để ghi chép lại những điều mình đã nghĩ. Hay là, chắc chắn chúng ta sẽ thường vừa suy nghĩ rồi viết lại. Kể cả những ý nghĩ không mất đi mà còn sót lại trên giấy cũng khác xa so với khi nói chuyện. Cũng như những phương tiện được in ấn như sách, có thể giúp cho độc giả vừa đọc vừa suy nghĩ theo nhịp độ của họ. Thị hành động viết cũng giống thế. Khác với nói chuyện, nó là phương pháp cho người viết có thể suy nghĩ và đọc đi đọc lại với nhịp độ phù hợp với bản thân mình. Hơn nữa, khi mà viết ra những điều mình nghĩ, những ý nghĩ khó hiểu phiền phức sẽ khó viết vào thành câu văn. Ngay cả khi không hiểu tại sao mình lại biết điều đó. Việc truyền tải cho đối phương bằng sắc thái ngôn ngữ nói như “không hiểu tại sao” thì không phải là không thể. Ngược lại, khi dùng văn viết rất nhiều trường hợp hoàn toàn không được truyền đạt bằng từ ngữ như “không hiểu tại sao” là rất nhiều. Cả những ngôn ngữ cơ thể cũng không thể sử dụng. Đến cả biểu hiện của khuôn mặt cũng chẳng thể truyền tải đến người đọc. Hơn nữa cần tạo ra những suy nghĩ định hình rõ ràng, không mơ hồ. Với ý nghĩa đó, thì hành động viết sẽ truyền tải được rõ ràng các ý tưởng mơ hồ. Chính vì thế, bằng cách viết chúng ta nâng cao thêm khả năng suy nghĩ.

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

Câu 60. Điều tác giả đã nói về đặc trưng của phương thức biểu đạt bằng văn viết là câu nào?

1. Bạn càng dành nhiều thời gian thì càng có thể viết tốt hơn.
2. Bạn vừa có thể viết và phỏng đoán được phản ứng của người đọc.
3. Vì đã sử dụng các công cụ hỗ trợ nên bạn có thể nhanh chóng tập trung các suy nghĩ của mình.
4. Có thể vừa sửa đi sửa lại nhiều lần và vừa tiếp tục suy nghĩ.

Đáp án đúng nhất là đáp án : 4

Câu 61. Tại sao có nhiều trường hợp hoàn toàn không được truyền đạt bằng cụm từ “ không hiểu tại sao ” ?

1. Vì không trao đổi được với người đọc.
2. Vì cách tiếp nhận đối với mỗi người đọc đều thay đổi.
3. Vì có ít từ ngữ biểu hiện cảm giác mơ hồ.
4. Vì không có phương thức truyền đạt nào ngoại trừ văn bản. **Đáp án đúng nhất là đáp án : 4**

Câu 62. Điều tác giả muốn nói nhất trong đoạn văn này là gì?

1. Hơn cả nói thì văn viết có thể truyền tải được suy nghĩ của bạn cho người khác
2. Bằng việc viết ra những điều bản thân suy nghĩ, sẽ khiến khả năng tư duy của bản thân nâng cao hơn.
3. Nếu bạn dành thời gian để viết lại nhiều lần, thì sẽ viết được những câu dễ hiểu.
4. Để có được năng lực tư duy thì không nên viết những thứ suy nghĩ mơ hồ.

Đáp án đúng nhất là đáp án 2

飲み物を買いに飲料売り場に行くと、商品が多様になっていてることに気づく。これらの中から消費者に自社の製品を選択してもらうため、メーカーは味はもちろん、ボトルにもこだわっている。

あるメーカーが、仕事中に飲んでもらうことをねらって緑茶の新製品を開発した。仕事中によく飲まれているコーヒーの代わりになるように、味は通常より濃くした。また、ボトルはペットボトルではなく、コーヒーに多く使われる金属製のものとし、香りが楽しめる

Không giới tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2015

ように飲み口を広くした。ボトルの色使いは濃い緑や黒や金などにして、味の濃さや高級感を表現した。これらの努力が実り、①ねらいどおりに好調な売れ行きを見せているという。

この例のようにメーカーがボトルにもこだわるのは、消費者にボトルの材質や形の好き嫌いがあるという事実があるからだ。緑茶のボトルに関する②ある消費者調査の結果を見ると、金属製ボトルに対して、60歳未満の人は高級感を感じ好印象を持っているが、60歳以上の人は抵抗を感じ、ペットボトルのほうを好むことがわかつた。しかし、ペットボトルを好むといつても、その形や色については意見が分かれた。60歳以上の男性は見慣れた形や色のペットボトルの評価が高いが、同年代の女性は目新しい形や色のペットボトルに好感を持っていた。

年代や性別によってこのように好みが分かれる以上、店に多様な商品が並ぶことになるのはもっともなことだろう。

64 ①ねらいどおりに好調な売れ行きを見せているとあるが、どのような人たちによく売れているのか。

1. 仕事中にコーヒーを飲んでいた人たち
2. 高級なコーヒーをよく飲んでいた人たち
3. 他とは違う緑茶製品を求めていた人たち
4. 緑茶の香りを楽しみたいと思っていた人たち

65 ②ある消費者調査の結果について、この文章で述べられているのはどれか。

1. 金属製ボトルに対する抵抗感には男女差がある。
2. 金属製ボトルに対しては、60歳を境に好みが分かれる。
3. 目新しい形や色のペットボトルは、性別を問わず好まれる。
4. 60歳以上の人は、男女ともに見慣れた形や色のペットボトルを好む

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

66.

メーカーの取り組みについて、この文章からわかることは何か。

1. 味だけでなく容器にも消費者好みを反映させている。
2. 味より見た目を重視するようになってきている。
3. メーカーに対する消費者の印象を良くしようとしている。
4. 年代や性別の違いを超えて売れる商品を開発している。
- 5.
6. Dịch:

Khi đi mua nước uống ở cửa hàng, tôi mới nhận ra sản phẩm đồ uống ngày càng đa dạng. Để người tiêu dùng lựa chọn sản phẩm của công ty mình trong hàng trăm loại này, không chỉ ở hương vị, mà các nhãn hàng còn phải chăm chút đến cả vỏ chai.

Có một nhãn hàng đồ uống đã phát triển sản phẩm trà xanh mới, hướng đến mục đích là đồ uống trong lúc làm việc. Họ đã chế biến hương vị trà đậm đà hơn bình thường để có thể thay thế cà phê – thức uống được ưa chuộng trong giờ làm. Ngoài ra, họ không dùng chai nhựa thông thường mà sử dụng vỏ bằng kim loại giống với lon cà phê, thiết kế miệng lon rộng hơn để có thể thưởng thức cả hương thơm của trà. Màu vỏ chai chọn màu xanh sẫm, đen, vàng, thể hiện độ đậm đà của hương vị và mang đến cảm giác sang trọng. Những nỗ lực trên cuối cùng đã đem lại kết quả, ①nhãn hàng này đang cho thấy tình trạng buôn bán thuận lợi theo đúng mục đích của họ.

Sở dĩ các nhãn hàng phải chăm chút đến vỏ đồ uống giống như ví dụ trên là vì thực tế người tiêu dùng có sự thích ghét đối với chất liệu, hình dáng vỏ chai. Theo ②kết quả điều tra cảm nhận về vỏ chai trà xanh của một số đối tượng người tiêu dùng, những người dưới 60 tuổi cho rằng rất sang trọng và có ánh tượng tốt, nhưng đối tượng trên 60 tuổi lại thấy khó chịu và thích chai nhựa hơn. Mặt khác, những người thích chai nhựa lại chia ra hai luồng ý kiến khác nhau về màu sắc và hình dáng. Nam giới trên 60 tuổi đánh giá cao những chai nhựa có màu sắc và kiểu dáng quen thuộc, nữ giới lại thích kiểu dáng màu sắc mới mẻ bắt mắt hơn. Từ việc dựa trên độ tuổi, giới tính mà sở thích được phân chia khác nhau như thế này, thì rõ ràng việc trong cửa hàng phải bày bán nhiều sản phẩm đa dạng phong phú là điều tất yếu.

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

63. Trong bài viết có câu “① nhãn hàng này đang cho thấy tình trạng buôn bán thuận lợi theo đúng mục đích của họ”, sản phẩm trà xanh bán chạy cho những đối tượng nào?

1. Những người uống cà phê trong giờ làm.
2. Những người hay uống cà phê cao cấp.
3. Những người đang tìm kiếm một sản phẩm trà xanh khác với các loại khác.
4. Những người muôn thường thức hương thơm của trà.

⇒Đáp án: 1

64. “② kết quả điều tra cảm nhận về vỏ lon trà xanh của một số đối tượng người tiêu dùng”, câu này bày tỏ điều gì?

1. Có sự khác biệt nam nữ trong cảm giác khó chịu đối với vỏ chai bằng kim loại.
2. Đối với vỏ chai bằng kim loại, lấp mốc 60 tuổi, thị hiếu được chia làm hai lập trường.
3. Vỏ chai có màu và hình dáng mới mẻ được người dùng yêu thích không kể tuổi tác.
4. Những người trên 60 tuổi, nam nữ đều thích vỏ chai có màu sắc và kiểu dáng quen thuộc.

⇒Đáp án: 2

65. Nói về sự nỗ lực của nhãn hàng, chúng ta hiểu ra điều gì từ đoạn văn này?

1. Không chỉ hương vị, mà cả đồ đựng cũng phản ánh lên thị hiếu của người tiêu dùng.
2. Xã hội đang dần coi trọng vỏ bì ngoài hơn hương vị.
3. Nhãn hàng đang cố gắng tạo ấn tượng tốt đối với người tiêu dùng.

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

4. Nhãn hàng đang phát triển sản phẩm bán chạy vượt qua cả sự khác nhau về giới tính và tuổi tác.

⇒Đáp án: 1

大人になってからの勉強で、なかなか理解が進まないことの大きな原因の一つが、実は、復習をちゃんとしないことにある。学生時代の勉強は、いやでも復習がカリキュラムの中に織り込まれている

(注 1) ので、知識が定着しやすくなっている。これに対して、大人になって自分で勉強するときには、意識して復習の機会をつくらないと、一回本を読んだだけで「もうわかった。大丈夫」と思い込んでしまいがちになるのだ。

脳の特性（注 2）として、目や耳から入った情報をいったん溜めておいて、その中から必要のないと思われる情報を自動的に脳の奥底にしまい込んでしまう。では、どこで、「必要な情報」と「無用な情報」をより分けている（注 3）のかというと、同じ情報が繰り返し入ってくるかどうかということである。この間隔は一ヶ月と言われており、すなわち、一ヶ月の間で最低二回繰り返して頭に入ることで、「必要な情報」だと脳が認識し（注 4）、知識が定着していくのである。逆に言えば、一度頭に入れて覚えたつもりでも、一ヶ月の間に繰り返し情報が入ってこなければ、いずれは「無用な情報」として脳がどこかに片付てしまうのだ。

この結果、いったん覚えたはずの知識が、しばらくすると記憶の中から搔き消えて（注 5）しまったようになり、実際に試験をしてみるとまったく思い出せないということが起こる。そこで、「年をとって記憶力が弱くなった」とか、「できていたはずなのに」と落ち込んでしまうけれど、実際には老化のせいでも何でもなく、単に復習をしていないだけだということが多いのだ。

（和田秀樹『40代からの勉強法一やる気・集中力をどう高めるか』による）

（注 1）織り込まれる：ここでは、入っている

（注 2）特性：ここでは、特徴的な働き

（注 3）より分ける：ここでは、分類する

Không giỏi tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2015

(注 4) 認識する：ここでは、判断する

(注 5) 接き消える：なくなる

Câu 66:

筆者によると、学生時代のほうが知識が定着しやすいのはなぜか。

1. 大人より記憶力が優れているから
2. 大人と比べて「わかった」という思い込みをしないから
3. 学校では一度学んだことを繰り返し勉強するから
4. 学校では覚えたほうがいい知識だけが教えられているから

Câu 67:

筆者によると、一ヶ月以内にどうすれば知識が定着していくか。

1. 得た情報をすでに持っている情報と関連づける。
2. 得た情報をもう一度思い出して整理する。
3. 得た情報と関係のある情報を繰り返し頭に入れる。
4. 得た情報と同じ情報をもう一度頭に入れる

Câu 68

筆者の考えに合うのはどれか。

1. 大人が勉強する場合には、意識して復習を取り入れることが大切だ。
2. 大人が知識を習得するには、学生時代より多く復習しなければならない。
3. 復習を習慣にすれば、老化による記憶力の衰えを防ぐことができる。

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

- 一度忘れてしまった知識でも、復習すれば思い出すことができる。

Dịch:

Trên thực tế, một trong những nguyên nhân chính khiến việc trở nên khó tiếp thu khi học của người sau khi đã trưởng thành là do không ôn tập đầy đủ. Nếu là thời học sinh, cho dù có không muốn đi nữa thì việc ôn tập đã được lồng ghép vào trong chương trình học, giúp dễ nắm vững kiến thức hơn. Ngược lại, người lớn khi tự học, nếu không ý thức điều này, tạo ra cơ hội để ôn lại thì rất dễ dẫn đến tình trạng tự cho rằng mình chỉ cần đọc qua 1 lần cuốn sách là đã “hiểu hết rồi. Không có vấn đề gì.”

Là một đặc tính của bộ não, những thông tin truyền từ tai và mắt sẽ được não tạm thời lưu trữ, trong số đó những thông tin được xem là không cần thiết sẽ bị cất giấu vào một góc sâu trong não. Vậy thì, làm thế nào để phân biệt “thông tin cần thiết” và “thông tin không cần thiết”, điều này dựa vào việc một thông tin giống nhau có đưa vào não bộ nhiều lần hay không.

Người ta cho rằng khoảng cách này là 1 tháng, tóm lại, trong vòng 1 tháng lặp lại ít nhất 2 lần đưa cùng một thông tin vào não bộ, nó sẽ nhận định đây là “thông tin cần thiết”, kiến thức đó sẽ ở được lưu giữ lâu dài trong não.

Ngược lại, chỉ đưa vào đầu một lần thì cho dù có muốn ghi nhớ, nhưng trong vòng 1 tháng không lặp lại thông tin đó trong não bộ của bạn, thì não sẽ xem đây là “thông tin không cần thiết” và ném nó vào một xó ở đâu đó.

Kết quả là những kiến thức đã được ghi nhớ tạm thời rồi nhưng trải qua một thời gian lại biến mất khỏi trí nhớ, nên mới xảy ra hiện tượng thực tế lúc thi thì hoàn toàn không nhớ ra được nữa. Lúc này, có người sẽ chán nản bảo rằng “Do có tuổi nên trí nhớ suy giảm”, hay “Rõ ràng trước đây mình làm được mà”, nhưng thực tế chẳng phải do bạn già đi hay thế nào, chỉ đơn giản là vì bạn không ôn tập lại mà thôi.

Câu 66: Theo tác giả, tại sao lúc là học sinh lại dễ nắm vững kiến thức hơn?

1. Vì trí nhớ của học sinh tốt hơn người lớn.
2. Bởi vì không tự cho rằng “tôi đã hiểu rồi” như người lớn.

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!! JLPT N2 7/2015

3. Vì ở trường, sẽ học đi học lại những gì đã học.
4. Vì ở trường chỉ dạy những kiến thức cần nhớ

Đáp án đúng là đán 3

Câu 67: Theo tác giả, làm thế nào để kiến thức được lưu giữ lâu dài trong vòng một tháng?

1. Liên kết thông tin thu được với thông tin mà mình đã có.
2. Nhớ lại và sắp xếp thông tin mà mình thu được.
3. Lặp lại việc đưa vào đầu những thông tin có liên quan với thông tin đã nhận được.
4. Đưa vào đầu một lần nữa thông tin giống với thông tin đã nhận được.

Đáp án đúng nhất là 4

Câu 68: Điều nào phù hợp với suy nghĩ của tác giả?

1. Điều quan trọng đối với việc học của người lớn là phải luôn ý thức để đưa việc ôn tập vào trong quá trình học.
2. Người lớn phải ôn tập nhiều hơn so với khi còn là học sinh để tiếp thu kiến thức.
3. Nếu bạn có thói quen ôn tập lại, bạn có thể ngăn ngừa sự suy giảm trí nhớ do lão hóa.
4. Ngay cả những kiến thức đã quên một lần cũng có thể được ghi nhớ bằng cách xem lại nó.

Đáp án chính xác là đáp án 1

問題 4:

次の文章は、A と B の意見である。二つの文章を読んで、後の間にに対する答えとして、最もよいものを 1・2・3・4 から一つ選びなさい。

A. 自分の中にある固定観念（注 1）、思い込み、価値の枠組みを組み替えたり、転換することはなかなか難しい。特にスポーツ選手は、「始めた以上はやり通せ」ということを常に言われて育っていく。その考え方方が染みついで、なかなか疑うことができない。途中変更することは目標をあきらめることで、いけないことだと思い込んでいる選手も多い。でも、本当に一つの目標を固く決めつけて死守する（注 2）必要が、あるのだろうか。

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

もちろん、真面目に一本の道をつきつめる（注3）ことも大切だろう。でも、どうしてもうまくいかない時には、少し視点をずらしてみたり、大胆（注4）に組み替えたりしてみることも、また大切な方法ではないかと思う。

B. 最近のスポーツ選手に目標をたずねると「世界で活躍したい」という答えが多く返ってくる。世界的な大会やチームで活躍する選手が増えた結果だろう。だが私が指摘したいのは、目標が大きすぎたり遠すぎたりするために、しなければならないことが具体的にイメージできず、途中でやる気を失ってしまう選手が多いことだ。

大きな夢を実現するには、長期間にわたる日々の努力が欠かせない。意欲を持続させるためには、少しずつでも前に進んでいると感じられる達成感が必要だ。目標が大きすぎてするべきことが見えなくなってしまった時には、今の自分に一番必要なことを考えて目標を見直してほしい。

69. スポーツ選手の目標の持ち方について、AとBはどのような場合が多いと述べているか。

1. AもBも、あいまいな目標を立てる場合が多いと述べている。
2. AもBも、一つの目標を目指し続けなければならないと思い込んでいる場合が多いと述べている。
3. Aは目標を変えてはいけないと信じている場合が多いと述べ、Bは大きすぎる目標を立てる場合が多いと述べている。
4. Aは目標達成にこだわりすぎている場合が多いと述べ、Bは世界で活躍する選手と同様的な目標を立てる場合が多いと述べている。

70. AとBが共通して重要だと考えていることは何か。

1. 確実に達成できる目標を立てること
2. 小さな目標から着実に達成していくこと
3. 先に進めなくなった時には目標を修正すること
4. うまくいかなくても最初の目標をあきらめないこと

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

Dịch đoạn A:

Thật khó để có thể thay đổi được những định kiến, khuôn khổ về giá trị quan và những nhìn nhận thiếu khán quan của bản thân. Đặc biệt, các vận động viên thể thao, họ được lớn lên và luôn được nói rằng “ Đã bắt đầu rồi thì hãy cố gắng tiếp tục “. Suy nghĩ đó đã ăn sâu đến mức chẳng thể hoài nghi gì về nó. Nhiều tuyển thủ cho rằng việc thay đổi giữa đường là một điều không tốt vì họ từ bỏ mục tiêu của mình. Nhưng có thực sự cần thiết phải kiên quyết bảo vệ đến cuối cùng một mục tiêu đó không? [SEP] Tất nhiên, nghiêm túc theo đuổi một con đường cũng rất cần thiết. Thế nhưng, khi làm thế nào đi chăng nữa cũng không thuận lợi. Thì hãy thử quyết tâm thay đổi và nhận nhận theo quan một điểm khác, điều đó chăng phải là phương pháp quan trọng hay sao?

Dịch đoạn B:

Khi hỏi các vận động viên về mục tiêu của họ gần đây, có nhiều câu trả lời rằng " Tôi muốn tạo được thành tựu trên thế giới ". Đây có lẽ là kết quả của sự gia tăng số lượng tuyển thủ đang hoạt động trong các đội và đại hội mang tầm cỡ thế giới. Nhưng điều tôi muốn nói ở đây là có nhiều tuyển thủ mất động lực trên con đường thi đấu vì mục tiêu họ đặt ra quá lớn hay quá xa vời khiến họ không thể hình dung được rõ ràng việc mình cần phải làm. [SEP] Để biến ước mơ lớn trở thành hiện thực, thì không thể thiếu được những nỗ lực mỗi ngày suốt một quãng thời gian dài. Để duy trì động lực, điều quan trọng là tạo cho mình cảm thấy như đang dần tiến lên phía trước dù là từng chút từng chút một. Khi mục tiêu quá lớn và bạn không biết mình nên làm gì, thì tôi muốn bạn hãy suy nghĩ lại điều cần thiết nhất bây giờ là gì và hãy xem xét, đánh giá lại mục tiêu của mình.

Câu 69: Về mục tiêu của các vận động viên thể thao thì A và B thường nói về những trường hợp như thế nào?

1. Cả A và B đều nói rằng họ thường đặt ra những mục tiêu không rõ ràng.
2. Cả A và B đều nói rằng họ luôn phải tiếp tục hướng tới một mục tiêu.
3. A thường tin rằng không nên thay đổi các mục tiêu còn B thường đặt ra các mục tiêu quá lớn.
4. A nói rằng anh ấy thường quá chú trọng đến việc đạt được mục tiêu của mình còn B thường đặt ra những mục tiêu giống như những tuyển thủ đang hoạt động trên thế giới.

Đáp án đúng nhất là 3

Câu 70: Điểm chung của cả A và B được coi quan trọng là gì?

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

1. Đặt ra các mục tiêu có thể đạt được một cách chắc chắn.
- 2.Đi hoàn thành một cách chắc chắn từ từng mục tiêu nhỏ.
3. Sửa lại mục tiêu khi mà không thể tiến lên phía trước.
4. Dù không thể thuận lợi cũng không từ bỏ mục tiêu ban đầu.

Đán án đúng nhất là 3

問題 3:

次の文章を読んで、後の問い合わせに対する答えとして最もよいものを
1・2・3・4から一つ選びなさい

よく考えてみれば、幼稚園のころから僕はずっとヨソモノ（注1）だったような気がする。親が転勤族だったため、おおむね4年に一度は転校生になる。クラスに馴染んできた（注2）なぁ、と思ったころに引越しすることになる。幼稚園も小学校も中学校もふたつずつ通った。そのたびに転校生としてクラスをヨソモノの視点から観察する。誰がクラスのボス（注3）なのか。誰と仲良くなると仲間に入れてもらいやすいのか。誰と誰は仲が良くて、誰とは仲が悪いのか。そういうことばかり読み取ろうとしていた。自分でも嫌な小学生だと思っていたが、そうやって自分の立ち位置を見つけなければクラスの中に入っていくのが難しかった。

いまも①同じことをしているような気がする。集落（注4）へ行つては、誰が権力者（注5）なのか、誰が正しいことをいっているのか、誰の意見が重視されているのか。誰と誰は仲がいいのか。そんなことを読み取ろうとしている。そして、4年くらい経ったらその集落からいなくなる。いまでも転校生のような生活である。

そんな少年時代だったから、「出身地はどこですか？」と聞かれるのがつらい。どこも4年間しか住んでいないので、出身地は適当に決めるしかない。出生地（注6）は明確だが、僕の場合は生後2年間しかその場所に住んでいない。もちろん当時の記憶はない。

だから「ふるさと」を持つ人に対する憧れがある。「いつかは地元に戻って働きたいと思っているんだ」「出身地を元気にしたいと思っています」という言葉を聞くたびに②羨ましくなる。逆に、ふるさとを悪くいう言葉を聞くのはつらい。「田舎だから」「何もないから」「足を引っ張り合う（注7）」「新しいことができない」。せっかくふるさとを持っているのに、それを悪くいうのはもったいない。ふるさとはいい場所であって欲しい。だから、その手伝いがしたいと思う。どこまで行ってもヨソモノだが、その立場から少し

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

でもふるさとがいい状態になるように努力したい。どの場所も、たくさんの人にとってのふるさとであり続けるのだから。

(山崎亮『コミュニティデザインの時代』による)

71. 同じこと

1. 仲間になれるように努力すること
2. 仲間に入らないようにすること
3. 自分と合う人を見つけ出すこと
4. 人間関係を観察すること

72. 羨ましくなる

1. 自分のふるさとの記憶はあいまいだから
2. 自分のふるさとには嫌な思い出しかないから
3. 自分にはふるさとと呼べる場所がないから
4. 自分にはふるさとの良さがわからないから

73. 筆者の考えに合うのはどれか。

1. 誰にとってもふるさとだと思えるような理想の場所をつくりたい。
2. みんなが自分自身のふるさとをいい場所だと思えるようにしたい。
3. ヨソモノであっても、受け入れてくれるようなふるさとをつくりたい。
4. ふるさとのない人にも、ふるさとというものの良さを伝えられるようにしたい。

Dịch:

Dưới đây là đoạn văn của một tác giả đã xem việc cùng với người dân địa phương của nhiều nơi nỗ lực giải quyết vấn đề của họ là công việc của bản thân mình. Nếu thử nghĩ kỹ lại thì dường như từ hồi còn học mẫu giáo tôi đã là người hay chuyển từ nơi này đến nơi khác. Vì bố mẹ thường xuyên thay đổi địa điểm làm việc nên cứ khoảng bốn năm tôi lại chuyển trường một lần. Cứ mỗi khi nghĩ là mình đã hòa nhập với lớp học mới rồi, thì lại

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

bắt đầu rời đi. Kể cả là trường mầm non , tiểu học hay trung học thì cũng đều học qua hai trường. Mỗi lần như thế thì tôi lại quan sát lớp học từ ánh nhìn xa lạ của một học sinh mới chuyển trường. Bạn nào là người đứng đầu lớp? Làm quen với ai thì có thì có thể dễ dàng trở nên thân thiết hơn?

Những ai thân với ai? Bạn nào không thích nhau? Tôi đã cố gắng để hiểu những điều đó. Dù nghĩ rằng đây không phải trường tiểu học mình thích thế nhưng nếu không tìm được vị trí đứng cho mình như vậy thì rất khó có thể hòa nhập với lớp. Nay giờ tôi cũng cảm thấy mình đang làm những ①điều tương tự. Cứ đến một thôn làng, tôi lại bắt đầu tìm hiểu ai là người nắm quyền lực ở đây? Lời nói của ai mới chính xác? Ý kiến của ai đang được coi trọng? Ai thân với ai? Rồi sau khoảng 4 năm, tôi lại rời khỏi nơi đó.

Cuộc sống bây giờ cũng chẳng khác gì là học sinh chuyển trường. Chính vì có một thời niên thiếu như thế, nên tôi rất mệt mỏi khi bị hỏi “quê bạn ở đâu?”. Vì ở đâu tôi cũng chỉ sống 4 năm, nên chỉ có thể chọn bùa quê quán của mình. Tôi sinh ra thì tất nhiên tôi biết, nhưng sau khi sinh ra tôi chỉ sống ở đó 2 năm, và đương nhiên làm gì còn kí ức lúc đó nữa. Vì vậy, tôi cực kì ngưỡng mộ những người có “quê hương”. Cứ mỗi khi nghe câu “Một lúc nào đó tôi muốn trở về quê làm việc”, “tôi muốn làm cho quê mình lớn mạnh hơn” thì ②tôi rất đỗi ghen tị. Ngược lại, nếu nghe những lời không tốt về quê hương sẽ cảm thấy rất khó chịu. “Vì ở đó quê mùa lắm”, “quê tôi chẳng có gì cả”, “chỉ vướng chân mà thôi”, “không thể thực hiện những điều mới mẻ”. Khó khăn lầm mói có được nơi gọi là quê nhà, vậy mà lại nói xấu nó thì thật đáng tiếc. Quê hương là một nơi tốt, tôi muốn mỗi người đều có. Vì vậy, tôi muốn giúp đỡ điều đó. Cho dù đến đâu, đi đâu tôi đều bị gắn mác là kẻ ngoại tộc, nhưng dù vậy chỉ một chút thôi tôi vẫn muốn nỗ lực biến nơi đó thành quê nhà tươi đẹp. Bởi vì nơi đâu cũng là quê nhà đối với nhiều người, và sẽ mãi như thế.

71. Trong đoạn văn có viết ①điều tương tự , ở đây chỉ ra tác giả đang làm điều gì trong một tập thể?

1. Nỗ lực để làm quen với bạn bè .
2. Quyết định không hòa nhập với tập thể.
- 3 .Bắt đầu tìm kiếm người hợp với mình .
- 4 .Quan sát các mối quan hệ con người.

Đáp án là : 4

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

72. Trong đoạn văn có viết ②tôi rất đỗi ghen tị, lý do là vì sao?

- 1 Vì kí ức về quê hương của mình rất nhạt nhào.
- 2 Vì đối với quê hương chỉ toàn là những kí ức không tốt.
- 3 Vì bản thân không có nơi để có thể gọi là quê hương
- 4 Vì bản thân không hiểu được sự tốt đẹp của quê hương

Đáp án là 3.

73. Câu nào sau đây phù hợp với suy nghĩ của tác giả?

- 1 Tôi muốn tạo nên một nơi lý tưởng để ai cũng có thể xem đó là quê hương.
- 2 Tôi muốn khiến cho mọi người phải nghĩ rằng quê hương của mình là một nơi tốt đẹp.
- 3 Cho dù là kẻ ngoại tộc, tôi cũng muốn tạo nên một quê hương có thể tiếp nhận bản thân mình.
- 4 Tôi muốn có thể truyền tải thông điệp đến ngay cả những người không có quê hương đều cảm nhận được sự tốt đẹp của nơi gọi là quê nhà.

Đáp án 2.

問題4:次の文章は、AとBの意見である。二つの文章を読んで、後の間にに対する答えとして、最もよいものを1・2・3・4から一つ選びなさい。

バーべキュー会場開設のお知らせ

南の丘公園内で本格的なバーべキューが楽しめます

「開設期間」4月1日—11月30日

「利用時間」○10：30—14：30(4時間) ②15：00—19：30(4時間)

『利用料金』個人：1200円(1名分)

Không giới tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2015

.施設および調理器具使用料となります。.パーベキューの材料は、各自ご持参いただかず、会場内で下記のくパーベキュー セット>をご購入ください。

.飲み物も自由にお持ち込みいただけます D 会場内でも販売しております。利用時間①②を続けて利用される場合、利用料金は 2 回分必要となります。

' パーベキューに必要な材料がそろったお得なセットです。

以下の 2 種のメニュー からいずれかをお選びください。

ボリュームセット 2000 円 (1 名分) : 数種類のお肉と野菜がたっぷり

ミックスセット 2400 円 (1 名分) : お肉と魚介類の両方が楽しめる

「利用方法」

- ・ホームページ、またはお電話で、事前にご予約ください。
- ・ご利用日の 1 か月前から先着順でご予約を受け付けます。

団体でご予約のお客様は、2 か月前から優先予約が可能です。

- ・空きがある場合のみ、当日のご利用も可能です。
- ・料金は、ご利用日当日、会場でお支払いください。

「注意」

(1) お客様が調理器具を持ち込むことはできません。

Không giỏi tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2015

(2) 花火やカラオケなど他の利用者や近所の住民の方への迷惑となる行為は禁止です。

(3) 屋外施設のため、強風などの悪天候により営業を中止する場合があります

74. チエさんは、職場の同僚とバーベキューに行くことになった。費用を調べるように頼まれたので、日時と人数などを聞いてメモをした。費用は一人いくらかかるか

11月15日（日）10:30—14:30—

参加者 25人

ボリュームセット 25人分

飲み物は会社から持参

1. 利用料金 1,000 円のみ
2. 利用料金 1,200 円のみ
3. 利用料金 1000 円とバーベキュー セット代 2,000 円
4. 利用料金 1200 円とバーベキュー セット代 2,000 円

75. この施設を利用する際に気をつけなければならないことは次のうちどれか

1. 飲み物と調理器具は、各自が持参する。 2 10:30 から 19:00 まで利用する場合.
2. 固分の利用料金を払う
3. 団体で利用する場合、予約は 2 か月前にしておく

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

4. 予約と料金の支払いは、利用の前日までに済ませてお

Dịch:

Dưới đây là “Thông báo mở cửa khu thịt nướng BBQ”.

THÔNG BÁO MỞ CỬA KHU THỊT NUỚNG BBQ TẬN HƯỞNG ĐÚNG CHUẨN BUỔI TIỆC THỊT NUỚNG BBQ TẠI CÔNG VIÊN MINAMI NO OKA

Thời gian mở cửa: 1/4~30/11

Thời gian sử dụng: ①10:30~14:30 (4 tiếng) ②15:30~19:30 (4 tiếng)

Lệ phí sử dụng: Cá nhân 1,200 yên (1 người)

- Là phí cơ sở vật chất và phí sử dụng dụng cụ nướng nướng.
- Nguyên liệu làm tiệc BBQ, quý khách có thể tự chuẩn bị, hoặc mua “SET BBQ” như dưới đây tại quảng trường.
- Đồ uống quý vị có thể tự do mang vào. Ở quảng trường cũng có bán.
- Nếu sử dụng liên tục thời gian trong khung giờ ①②, lệ phí cần trả 2 lần.

<KHUYẾN MÃI ĐỐI VỚI NHÓM TẬP THỂ>

Trường hợp sử dụng theo nhóm sẽ được áp dụng khuyến mãi. Trên 20 người: 1,000 yên (1 người)

<SET BBQ>

Combo ưu đãi trọn gói gồm tất cả các nguyên liệu cần thiết cho tiệc thịt nướng BBQ. Vui lòng chọn 1 trong 2 loại từ menu dưới đây:

Set volume 2,000 yên (1 người): Thịt các loại và nhiều rau củ

Set thập cẩm 2,400 yên (1 người): Được thưởng thức cả 2 loại thịt và hải sản

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2015

Phương thức sử dụng:

- Xin vui lòng đặt trước qua điện thoại hoặc trên website.
- Chúng tôi sẽ nhận đặt trước theo thứ tự từ 1 tháng trước ngày sử dụng.
Những khách hàng đặt theo nhóm sẽ được ưu tiên đặt lịch từ trước 2 tháng.
- Chỉ trong trường hợp lịch còn trống, mọi người có thể đến đăng ký sử dụng trực tiếp.
- Lệ phí hãy thanh toán trực tiếp vào ngày sử dụng ở quầy trưởng.

<Lưu ý>

- (1) Quý khách không được mang dụng cụ nấu ăn của mình vào quầy trưởng.
- (2) Nghiêm cấm những hành vi gây phiền hà đến người dân xung quanh, người sử dụng khác như bắn pháo hoa, karaoke,...
- (3) Vì là cơ sở vật chất ngoài trời, nên sẽ có trường hợp ngừng kinh doanh do khí hậu xấu như gió lớn,...

74. Che quyết định làm tiệc thịt nướng với đồng nghiệp trong công ty. Anh ấy bị nhòm hiếu về các chi phí cần thiết. Che có ghi chú lại thời gian và số người tham gia. Vậy một người tốn bao nhiêu tiền?

Ghi chú của Che:

- 15/11 (chủ nhật) 10:30~14:30
 - Người tham gia 25 người
 - Set volume 25 người
 - Đồ uống mang từ công ty đi
1. Chỉ tốn phí sử dụng 1,000 yên
 2. Chỉ tốn phí sử dụng 1,200 yên

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 7/2015

3. Phí sử dụng 1,000 yên và set BBQ 2,000 yên
4. Phí sử dụng 1,200 yên và set BBQ 2,000 yên

⇒Đáp án: 3

75. Trong những điều dưới đây, điều nào phải chú ý khi sử dụng cơ sở vật chất này?

1. Đồ uống và dụng cụ nấu nướng, mọi người tự mang đi.
2. Trường hợp sử dụng từ 10:30 đến 19:00, phải trả phí sử dụng 2 lần.
3. Trường hợp sử dụng theo nhóm, đặt lịch trước 2 tháng.
4. Đặt lịch và thanh toán phí sử dụng, nên hoàn thành trước 1 ngày của ngày sử dụng.

⇒Đáp án: 2

DỊCH ĐỀ ĐỌC HIẾU N2 THÁNG 12 NĂM 2015

問題 1:

問題 10：次の文章を読んで、後の問い合わせに対する答えとして最もよいものを 1・2・3・4 から一つ選びなさい。

今の子供たちは、先生に問題を出され、先生から答えを教えてもらうことに慣れてしまい、答えばかりか疑問さえも見つけることをしなくなってしまったのではないか。知っていることが重要だと勘違いし、問題と答えを覚え、知識を得たことで満足してしまっている。それでは疑問を解く過程で味わう楽しみや、何日もかかって答えにたどり着いた時の喜びを味わうことができない。なんだか、かわいそうな気がする。

(小菅正夫「文藝春秋」2006年11月臨時増刊号による)

55. 今の子供たちについて、筆者はどのように考えているか。

1. 知識を得るための努力をしない
2. 知識が豊富なので疑問を感じにくい
3. 疑問を解く楽しみや喜びを知らない
4. 疑問があっても答えが見つけられない

Dịch

Có lẽ trẻ em ngày nay đã quá quen với việc giáo viên đưa ra câu hỏi và hướng dẫn cả đáp án, nên chúng không còn đi tìm câu trả lời hay thậm chí đặt ra nghi vấn. Rồi hiều làm những điều quan trọng phải biết là ghi nhớ câu hỏi và câu trả lời, rồi hài lòng với kiến thức nhận được. Sau đây chúng không thể tận hưởng niềm vui trong việc tìm kiếm câu trả lời và nhận được đáp án sau nhiều ngày. Tôi cảm thấy thật đáng tiếc vì điều đó.

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

55. Tác giả nghĩ gì về trẻ con ngày nay?

1. Không có động lực tiếp thu kiến thức
2. Kiến thức phong phú nên thấy thật khó để thắc mắc
3. Không biết tới niềm vui hạnh phúc khi tìm được đáp án
4. Dù có thắc mắc cũng không thể tìm ra câu trả lời

Đáp án 3

以下は、上司が部下の中島さんに工場見学の受け入れた準備について指示したものである。

<工場見学受け入れ準備>

見学日時：12月18日（金）10時～12時

見学者：池内日本語学校（20名）

- 12月10日（木）までに見学当日使用の会議室Aの予約
- 12月11日（金）池内日本語学校（関口先生）との事前打ち合わせ

時間：11時～12時

場所：会議室B（予約不要）

確認すること：

- 見学者の日本語レベル
 - 会社案内パンフレットの言葉（日本語か英語か）
- 12月17日（木）までに会社案内パンフレットの準備（20部）
 - 12月18日（金）9時までに会議室Aの準備

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

(テーブル、いす、会社案内パンフレット)

56. 中島さんが準備すべきこととして、合っているのはどれか。

- 12月10日に見学者の日本語レベルを確認する
- 12月11日にまでに会議室Aを予約する
- 12月17日までに会社案内パンフレットを準備する
- 12月18日に会議室Bのテーブルやいすなどを準備する

Dịch

Cấp trên hướng dẫn cấp dưới của mình là ông Nakajima chuẩn bị cho việc tiếp nhận các đợt thăm quan nhà máy.

<Chuẩn bị cho việc tiếp nhận thăm quan nhà máy>

Ngày giờ tham quan: ngày 18 tháng 12 (thứ sáu) 10:00-12:00

Khách thăm quan: Trường Nhật Ngữ Ikeuchi (20 học sinh)

● Đặt phòng hội nghị A để sử dụng vào ngày tham quan trước thứ năm, ngày 10 tháng 12

● Buổi họp trước với Trường Nhật ngữ Ikeuchi (Giáo sư Sekiguchi) ngày 11 tháng 12 (Thứ sáu)

Giờ: 11:00 đến 12:00

Địa điểm: Phòng họp B (không cần đặt trước)

Những điều cần xác nhận:

- Trình độ tiếng Nhật của khách tham quan

- Các từ trong tài liệu quảng cáo của công ty (tiếng Nhật hoặc tiếng Anh)

● Chuẩn bị tài liệu quảng cáo của công ty (20 bản) trước ngày 17 tháng 12 (thứ Năm)

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

- Chuẩn bị cho phòng hội thảo A trước 9:00 ngày 18 tháng 12 (Thứ Sáu)

(Bàn ghế, tài liệu quảng cáo của công ty)

56. Điều nào sau đây là phù hợp với những gì ông Nakajima chuẩn bị?

1. Xác nhận trình độ tiếng Nhật của những người tham quan
2. Đặt phòng hội nghị A trước ngày 11 tháng 12
3. Chuẩn bị tài liệu quảng cáo hướng dẫn trong công ty trước ngày 17 tháng 12
4. Chuẩn bị bàn ghế cho phòng hội nghị B trước ngày 18 tháng 12

Đáp án 3

動物は、ふつう常温のものを食べています。ところが、ヒトは冷めた料理はおいしくないというように、常温の料理を好みません。むしろ、熱くした料理や、冷たくした料理を好みます。ヒトは、辛い味、強烈な（注）におい、熱い、冷たいなど、あらゆる手段を使って、食欲を刺激する工夫をしてきました。こうした言い方は、ヒトと動物の違いを強調したものですが、別の言い方をすれば、これが人の食文化をつくってきたのです。

（注） きょうれつ 強烈な：つよい

57. これとは何か。

- 常温の料理を好んで食べたこと
- 食べたいと思えるように工夫をしてきたこと
- 一人一人の好みに合わせて料理してきたこと
- ヒトは動物とのちがいを意識して料理してきたこと

Dịch

Động vật thường ăn đồ ăn ở nhiệt độ phòng. Tuy nhiên, con người không thích thức ăn ở nhiệt độ bình thường, vì thấy thức ăn lạnh không ngon. Đúng hơn, họ thích các món ăn được hâm nóng và làm lạnh hơn. Con người đã nghĩ ra nhiều cách để kích thích sự thèm ăn của họ, thông qua việc sử dụng nhiều cách khác nhau chứa các vị cay, vị có mùi gây ấn tượng mạnh, đồ ăn nóng hay đồ ăn lạnh. Việc này nhấn mạnh sự khác biệt giữa con người và động vật, nhưng ở khía cạnh khác, nó đã tạo ra văn hóa ẩm thực của con người.

57. Nó là cái gì?

1. Thích ăn thực phẩm ở nhiệt độ thường
2. Cố gắng làm ra những thứ để kích thích sự thèm ăn
3. Nấu ăn bằng cách điều chỉnh phù hợp với từng người
4. Nấu ăn bằng cách ý thức được sự khác nhau giữa con người và động vật

Đáp án 2

(4) 以下は、ある企業の経営者の考え方である。

会社を大きくしていくためには、私自身、やはり自分ができないことがたくさんあるのは分かっていますから、いろいろとスタッフに要求していくかなければ達成できないんです。自分じゃ到底できないことも、「できるはずです」と要求していかないと、私の能力が組織の能力の天井（注1）になってしまいます。ですから、私がすべてのマネージャーに伝えているのは、「自分のことを棚に上げて（注2）、スタッフに要求すべきことは要求してください」ということです。

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

(日本放送協会・日本放送出版協会（NHK 出版）編「NHK 仕事学のすすめ 2010 年 10 - 11 月号」による)

(注 1) 能力の天井：能力の限界

(注 2) 自分のことを棚に上げて：ここでは、自分ができるかどうかに關係なく

58. 答者はマネージャーに言いたいことは何か。

- マネージャーの能力を超えている仕事もスタッフにさせるべきだ
- マネージャーより能力の高いスタッフを集めるべきだ
- スタッフの能力に合わせて達成できることを要求すべきだ
- スタッフの能力の限界まで仕事をさせるべきだ。

Dịch

Sau đây là suy nghĩ của một nhà kinh doanh trong công ty.

Để phát triển công ty, tôi biết rằng có rất nhiều điều tự mình không thể làm, vì vậy nếu không yêu cầu điều đó ở những nhân viên khác nhau thì tôi sẽ không thể hoàn thành được. Nay cả khi bản thân không làm được, nhưng nếu tôi không yêu cầu mình chắc chắn sẽ làm được thì khả năng của tôi sẽ trở thành giới hạn cho khả năng của tổ chức. Vì vậy, những gì tôi muốn truyền tải với tất cả các nhà quản lý là "Hãy đặt bản thân qua một bên và đòi hỏi ở nhân viên những gì nêu yêu cầu".

58. Tác giả muốn nói gì tới các nhà quản lý?

1. Nên cho nhân viên làm việc vượt quá năng lực của quản lý
2. Nên thu thập các nhân viên có năng lực cao quản lý
3. Kết hợp năng lực các nhân viên và yêu cầu hành thành công việc
4. Cho làm những việc trong giới hạn năng lực nhân viên

Đáp án 1

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

(5)

人を不愉快な気持ちにさせないように、反論もせず、自分の不快な気持ちも伝えないで黙っていると、相手はあなたを理解するチャンスを失い、互いに自分らしくつきあうことができなくなるでしょう。

もちろん、相手も自分の気持ちや考えを表現してよいので、そこで葛藤（注）が起きることもあります。

ただ、葛藤や違いが明らかになることを避けて、親、上司、先生に意見を言わなかったり、支援を頼めなかったりすると、その場は何事もなく進むかもしれません、誤解のうえに人間関係が作られていくことになります。

（平木典子「アサーション入門－自分も相手も大切にする自己表現法」による）

（注）葛藤：ここでは、対立

59. 人間関係について、筆者は言いたいことは何か。

- 人を不愉快にさせないような表現をするべきだ
- 相手の気持ちを理解しなくてはならない
- 自分の気持ちをきちんと伝えるべきだ
- 不満があっても我慢したほうがいい

Dịch

Nếu bạn không tranh luận, không nói ra cảm xúc khó chịu của mình và im lặng để không làm người khác khó chịu, đối phương sẽ mất cơ hội để hiểu bạn và cả hai sẽ không thể là chính mình trong mối quan hệ.

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

Tất nhiên, đối phương cũng được bày tỏ cảm xúc suy nghĩ của họ nên sau đó có thể xảy ra xung đột.

Tuy nhiên, nếu bạn tránh bộc lộ những mâu thuẫn, khác biệt và không đưa ra ý kiến của mình hoặc nhờ đến sự giúp đỡ của bố mẹ, sếp, thầy cô để tình hình có thể diễn ra suôn sẻ, nhưng sau đấy những mối quan hệ dựa trên sự hiểu lầm nhau sẽ được tạo ra.

59. Tác giả muốn nói gì về các mối quan hệ?

1. Nên lựa chọn những cách diễn đạt không làm người khác thấy khó chịu
2. Phải hiểu được cảm xúc của đối phương
3. Nên truyền tải rõ ràng cảm xúc của mình
4. Dù bất mãn cũng nên kiềm chế

Đáp án 3

問題 2:

次の文章を読んで、後の問い合わせに対する答えとして最もよいものを 1・2・3・4 から一つ選びなさい。

(1)

人間というのは、自分でわかっていることに関しては手早くポイントだけを取り出して相手に教えて、たくさんの説明をつい省略してしまいがちだ。そのせいで、教わる側が理解しにくくなってしまうこともある。人に教える時には、自分が理解した時点まで戻って丁寧に相手に伝えないと、うまく理解してもらえないのではないか。

また、そのプロセスの中で、教わる側が積極的に質問することがとても重要なと思う。質問をすれば、何を理解していないのか、何を誤解している

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

のかが、教える側にとてもよくわかるからだ。それに、同じことでも繰り返し説明されることによって、理解が深まるケース（注1）も多い。

個人的には、一回だけの説明で理解してもらえるケースというのは、実はとても少ないのでないかと思っている。

また、すべてを教えるのではなく大部分を伝え、最後の部分は自分で考えて理解させるようにするのが、理想的な教え方ではないかと考えている。

一方的入ってきた知識は、一方的に出て行きやすい。しかし、自分で体得（注2）したものは出て行きにくい。

小学生に大学の講義を聞かせてもチンパンカンパンな（注3）ように、相手のレベルに合わせて、相手が必要としていることを教えなければ意味はない。それは、非常に微妙な調整を必要とする、ある種の職人技だ。そんなところが、教える側の大きなやり甲斐ではないかと考えている。

（羽生善治「大局観一自分と闘って負けない心」による）

（注1）ケース：場合

（注2）体得する：身につける

（注3）チンパンカンパンな：全てわからない

60. 教える側がよくしてしまうことは何か。

- 自分がわかっていることは相手にすべて教える
- 自分がわかっていることは簡単な説明で済ませる
- 自分がよく理解していないことは説明を省略する
- 自分が理解したのと同じやり方で相手に理解させる

61. 理想的な教え方とはどのようにすることか。

- 教わる側に質問をして、理解できたかを確認すること
- 教わる側と一緒に考えながら、理解させるようにすること
- 最後にそれまでの内容をまとめて説明し、理解を深めさせること
- 最後の部分は、教わる側に自分で考えて理解させるようにすること

62. ある種の職人技とあるが、どのようなことか。

- 相手が覚えるまで繰り返し教えられること
- 相手のレベルを超えた内容も教えられること
- 内容や教え方を相手に応じて変えられること
- 誰でも理解できるような知識だけを選べること

Dịch

Con người có xu hướng chỉ lấy nhanh các điểm chính và nói với người kia về những gì họ biết mà bỏ qua rất nhiều lời giải thích. Điều này có thể khiến người nghe cảm thấy khó hiểu. Khi dạy người khác, nếu bạn không quay lại chỗ mình đã hiểu và truyền đạt cho họ thật kỹ lưỡng thì đối phương sẽ không thể hiểu hết được.

Ngoài ra, trong quá trình này, người được dạy dỗ nên tích cực đặt thật nhiều câu hỏi là rất quan trọng. Nếu bạn đặt câu hỏi, người dạy sẽ biết rõ những gì bạn chưa hiểu và những gì bạn đang hiểu sai. Ngoài ra thông qua việc giải thích nhiều lần cùng một điều trong nhiều trường hợp sẽ làm sâu sắc thêm sự hiểu biết.

Cá nhân tôi thấy thực tế rất ít trường hợp mà mọi người có thể hiểu được chỉ với một lần giải thích.

Ngoài ra, tôi cũng nghĩ rằng cách giảng dạy lý tưởng chính là truyền tải phần lớn thông tin hơn là dạy lại toàn bộ, và để phần cuối cùng do chính bạn tự suy nghĩ và lý giải.

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

Kiến thức đơn phương 1 chiều thì cũng dễ dàng đi ra ngoài theo chiều như thế. Tuy nhiên những gì bạn đã hiểu sẽ khó quên hơn.

Không có ý nghĩa gì khi không dạy cho các học sinh tiêu học những gì chúng cần, theo trình độ của đối phương, như thể bạn đang cho nghe bài giảng đại học nhưng lại không hiểu hết vậy. Đó là kỹ năng làm việc tạo hạt giống đòi hỏi sự điều chỉnh cực kỳ tốt. Và tôi nghĩ đó chính là điều vô cùng xứng đáng để làm từ người phía giảng dạy.

60. Phía người dạy hay lỡ làm điều gì nhất?

1. Dạy đối phương tất cả những gì mình hiểu
2. Kết thúc các cách giải thích đơn giản về những gì mình hiểu
3. Lược bỏ giải thích những điều mình không hiểu rõ
4. Để đối phương hiểu thông qua cách làm giống những gì mình đang hiểu

Đáp án 2

61. Cách dạy lý tưởng là như thế nào?

1. Hỏi người được dạy để xác nhận xem đã hiểu chưa
2. Cùng suy nghĩ với người được dạy và để họ hiểu
3. Tổng hợp rồi giải thích những gì từ trước tới giờ cuối cùng, để hiểu sâu sắc hơn
4. Phần cuối để người được dạy tự mình suy nghĩ rồi lý giải

Đáp án 4

62. Kỹ năng làm việc tạo hạt giống là gì?

1. Đối phương được dạy đi dạy lại cho tới khi nào nhớ
2. Được dạy những gì vượt quá năng lực đối phương
3. Thay đổi cách dạy và nội dung tùy theo đối phương
4. Lựa chọn những kiến thức mà ai cũng có thể hiểu được

Đáp án 3

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

(2) 近年、おもちゃメーカーが大人に向けおもちゃに力を入れ、売り上げを伸ばしている。少子化に伴い、マーケットを大人にまで広げる必要性が出てきてという事情もあるが、この売り上げの伸び方はそれだけだは説明できない。その裏には、大人に「おもちゃを買いたい」と思わせたおもちゃメーカーの戦略がある。

子供のときに欲しいおもちゃをすべて買ってもらえたという人はいないだろう。買ってもらいたかったのにという思いを忘れられず、今でもおもちゃに思いを寄せる大人は意外と多い。おもちゃメーカーはそこに注目した。しかし、大人が子供向けのおもちゃを買うことには抵抗があると同時に、物足りなさを感じる。大人向けのおもちゃには、人が買いたくなる工夫が必要だ。例えば、鉄道模型には特殊な素材を使用し、完成後にインテリアとして飾ることができる。組み立て式のミニギターは組み立て後に本格的な演奏も楽しめるし、色使いが落ち着いたカードのゲームは気持ちをリックスさせる。このように、大人向けのおもちゃには単におもちゃとして遊ぶだけではない他の魅力がある。

また、大人向けのおもちゃは高いものが多い。高くしたほうが価値があると考えられて人気が出ることさえある。一般的におもちゃメーカーは商品価格をあまり高く設定できないものだが、大人向けのおもちゃならできる。おもちゃメーカーにとっては魅力的なマーケットである。

63. そこに注目したとあるが、何に注目したのか。

- 子供の時にあまりおもちゃで遊ばなかつた人が多くいること
- 子供の時に遊んでいたおもちゃを人が欲しがっていること
- おもちゃへの思いを持ち続けている人が多くいること
- おもちゃの中には大人でも楽しめるものがあること

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

64. 大人向けのおもちゃには、どのような工夫があるか。

- 遊ぶ目的以外の違ったよさが感じられるようにしてある
- 大人にあわせた高度な遊びができるようにしてある
- 2つ以上の遊び方ができるようにしてある
- 何度も飽きずに遊べるようにしてある

65. メーカーにとって大人向けのおもちゃマーケットの何が魅力的なのか。

- 子供向けのおもちゃと同様に多く売れる点
- 昔と同じおもちゃを作れば売れる点
- 工夫が多ければ多いほど売れる点
- 價格を高くしても売れる点

Dịch

Trong những năm gần đây, các nhà sản xuất đồ chơi đã tập trung vào đồ chơi cho người lớn và doanh số bán hàng ngày càng tăng. Với tỷ lệ sinh đẻ giảm, việc mở rộng thị trường cho người lớn là cần thiết, nhưng đây không phải là cách giải thích duy nhất để tăng doanh số bán hàng. Đằng sau hậu trường là chiến lược của nhà sản xuất đồ chơi khiến người lớn muốn mua chúng.

Không ai có thể mua tất cả đồ chơi mà họ muốn khi họ còn là một đứa trẻ. Thật đáng ngạc nhiên là vẫn có nhiều người lớn nghĩ về đồ chơi và việc không thể quên được đã từng muốn mua chúng thế nào. Người sản xuất đồ chơi đã chú ý đến nó. Tuy nhiên, người lớn ngại mua đồ chơi trẻ con nhưng họ cũng cảm thấy không thoải mái. Đồ chơi người lớn cần được chế tác để người lớn muốn mua chúng. Ví dụ, sử dụng vật liệu đặc biệt cho tuyến đường sắt mô hình, và có thể dùng nó làm đồ trang trí nội thất sau khi hoàn thành. Bạn cũng có thể sử dụng cây đàn ghita mini theo mẫu có sẵn sau khi lắp ráp một cách nghiêm túc để biểu diễn hay tận hưởng việc chơi bài với những màu sắc nhẹ nhàng giúp bạn cảm thấy thư giãn.

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

Như vậy, đồ chơi người lớn có những điểm hấp dẫn thu hút khác ngoài chức năng đơn thuần chỉ là một món đồ chơi.

Ngoài ra có nhiều đồ chơi cho người lớn rất đắt tiền. Thậm chí được ưa chuộng vì khi giá tăng cao sẽ được coi là có giá trị. Không thể đặt giá thành đồ chơi chung quá đắt, nhưng đồ chơi cho người lớn thì có thể. Đó là một thị trường hấp dẫn của các nhà sản xuất đồ chơi.

63. Đã chú ý tới nó là chú ý cái gì?

1. Có nhiều người lớn đã không chơi đồ chơi hồi còi nhỏ
2. Người lớn muốn đồ chơi từng chơi hồi nhỏ
3. Nhiều người lớn vẫn nhớ tới đồ chơi
5. Người lớn cũng có thể vui chơi cùng đồ chơi

Đáp án 3

64. Đồ chơi người lớn được chế tác như nào?

1. Có thể cảm nhận được những mục đích khác ngoài việc chơi
2. Có thể chơi ở mức độ cao hơn mà phù hợp với người lớn
3. Có thể chơi từ hai cách trở lên
4. Có thể chơi mãi nhiều lần không thấy chán

Đáp án 1

65. Thị trường đồ chơi dành cho người lớn đối với các nhà sản xuất có điểm gì hấp dẫn?

1. Có thể bán được nhiều giống như đồ chơi trẻ nhỏ
2. Nếu tạo những đồ chơi giống ngày xưa thì có thể bán chạy
3. Càng dày công chế tác thì càng bán chạy
4. Đặt giá thành cao nhưng vẫn bán được

Đáp án 4

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

(3)

今の若い人は、ある程度完備した科学社会に生まれている。携帯電話もカーナビ（注1）も当たり前になった社会である。発展の過程を見ていない彼らは、どういった原理でそれらが機能しているのかを知らない。知らなくても、その恩恵を受けることができる。充電さえしていれば、誰とでもいつでも連絡がつく信じている。電波がどんなもので、どのような設備によって成り立っているのかを知らない人が多い。十数メートルしか離れていない場所なのに、携帯電話が通じなくなることがあるなんて、考えてもないだろう。

こういった「科学離れ」については、昔から問題意識があった。だから、子供たち向けに科学を教育するシステムをいろいろな形で模索（注2）してきた。けれども、僕が感じることが一つある。そういう教育をしているのは、科学が好きな人たちだ。だから、口を備えてこう言う、「科学の楽しさを子供たちに知ってもらいたい」と。この言葉を聞くたびに、「楽しさ」を押し付けている姿勢を感じずにはいられない。

読書の楽しみを知ってもらいたい。スポーツの楽しさを感じてもらいたい。他の分野でも、こういった姿勢は根強い。しかし、科学の場合は、そんな悠長な（注3）問題ではない、と思うのだ。読書やスポーツが嫌いな人は、それをしなくとも良いだろう。楽しみは、ほかにいくらでもある。しかし、科学を避けることは、この現代に生きていくうえではほとんど無理なのである。（中略）もはや（注4）、好きとか嫌いで片付け（注5）られるものではない、ということだ。

（森博嗣「科学的とはどういう意味か」による）

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

(注 1) カーナビ：自分の車の位置を知らせながら道案内する措置

(注 2) 模索する：探し求める

(注 3) 悠長な：のんびりした

(注 4) もはや：今ではもう

(注 5) 片付ける：済ます

66. 筆者は、今の若者をどのように見ているか。

- 科学が発展した社会に生まれたので、携帯電話などの機器のない不便さを知らない
- 科学社会で育っていても、携帯電話などの機器の原理を知らないで使っている
- 科学の発展過程を知らないため、携帯電話などの機器の進歩が実感できない
- 科学に感心がないので、携帯電話などの機器を十分に活用していない

67. 僕が感じることが一つあるとあるが、何を感じているか。

- 科学が好きな人たちだけが、科学の楽しさを教えられるわけではない
- 「科学離れ」を防ぐには、科学の楽しさを教えることが大切だ
- 科学の楽しさは、子供が簡単に理解できるものではない
- 科学教育は、科学の楽しさばかりを強調している

68. 筆者の考えに合っているのはどれか。

- 現代の科学とかかわらずに生きていくことはできない
- 現代科学を無理に好きになる必要はない
- 科学が読書やスポーツより楽しくないのは当然だ
- これからは科学嫌いをなくさなければならぬ

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

Dịch

Giới trẻ ngày nay được sinh ra trong một xã hội khoa học đã hoàn thiện ở một mức độ nào đó. Điện thoại di động và hệ thống định vị trên ô tô đã trở nên phổ biến trong xã hội. Những người chưa nhìn thấy quá trình phát triển thì không biết chúng hoạt động theo nguyên tắc nào. Bạn có thể hưởng lợi từ nó mà không cần biết. Tôi tin rằng có thể liên hệ với bất kỳ ai bất cứ lúc nào miễn là cắm điện vào. Nhiều người không biết sóng vô tuyến là gì hay được tạo thành từ loại thiết bị nào. Bạn thậm chí sẽ không nghĩ về việc điện thoại di động của bạn có thể không liên lạc được dù nó chỉ cách chúng ta chục mét.

Đã luôn có sự nhận thức về vấn đề "tách rời khỏi khoa học." Vì vậy, tôi đã tìm kiếm một hệ thống giáo dục khoa học cho trẻ em bằng nhiều cách khác nhau.

Nhưng có một điều tôi cảm nhận được. Những người được giáo dục như vậy là những người thích khoa học. Vì vậy, đã nói thế này, "Tôi muốn trẻ em biết về niềm vui của khoa học". Mỗi lần nghe đến lời này, ta không khỏi cảm thán thái độ áp đặt về hai từ "vui vẻ".

Tôi muốn bạn biết tới niềm vui của việc đọc sách. Tôi muốn bạn cảm nhận được niềm vui của thể thao. Thái độ này cũng ăn sâu vào các lĩnh vực khác. Tuy nhiên, trong trường hợp khoa học, tôi không nghĩ đó là một vấn đề dàn trải như vậy. Nếu bạn không thích đọc sách hoặc thể thao, bạn không cần phải làm thế. Có rất nhiều niềm vui khác. Tuy nhiên, né tránh khoa học là điều gần như không thể sống trong thời đại hiện đại này. Có nghĩa là bây giờ nó không còn kết thúc bằng việc thích hay ghét được nữa.

66. Tác giả nhìn nhận thế nào về giới trẻ ngày nay?

1. Vì đã sinh ra trong xã hội phát triển khoa học nên không hiểu được sự bất tiện khi không có điện thoại
2. Dù được giáo dục trong xã hội khoa học, nhưng vẫn dùng điện thoại mà không biết các nguyên lý của thiết bị
3. Không biết quá trình phát triển của khoa học, nên không cảm nhận được các bước tiến của thiết bị như điện thoại di động
4. Không quan tâm tới khoa học nên không sử dụng được hết các thiết bị như điện thoại di động

Đáp án 2

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

67. Nhung có một điều tôi cảm nhận được là cảm nhận thấy điều gì?

1. Không chỉ dạy về niềm vui khoa học chỉ với nhóm người yêu thích khoa học
2. Phòng tránh việc xa rời khoa học, dạy về niềm vui khoa học là cần thiết
3. Niềm vui khoa học không phải thứ trẻ em có thể dễ dàng hiểu được
4. Nhấn mạnh niềm vui khoa học trong nền giáo dục về khoa học

Đáp án 4

68. Điều nào phù hợp với ý tác giả?

1. Hiện nay không thể sống mà không liên quan tới khoa học
2. Không cần cố gắng yêu thích khoa học hiện đại
3. Khoa học không vui như thể thao và đọc sách là điều đương nhiên
4. Từ bây giờ không được ghét khoa học

Đáp án 1

問題 3

次の文章は、A と B の意見である。二つの文章を読んで、後の問に対する答えとして、最もよいものを 1・2・3・4 から一つ選びなさい。

A

仕事で成果を出すにはノートの活用がお勧めです。ノートにはスケジュール管理や収集した情報の記録だけでなく、日々の仕事に関する気づきや考えをいつでもどこでも書くことが可能だからです。毎日仕事で忙しいときちんと記録することが面倒になりがちですが、メモのように書くことなら気楽にできます。また、ノートに書いておけば、自分の考えを後から見直すこともできます。

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

では、どのように書いたらいいのでしょうか。テーマ別に分類したり、整理して書こうとすると負担となり続けられないので、日付の順で構いません。仕事に関することは何でも一冊のノートに書き込んでいくのがいいでしょう。

B

ノートとは新しい情報を記録するためのものだ。必死にノートに書いて覚えたという学生時代の記憶からか、そんな思い込みがあるかもしれない。

しかしノートの利用法はそれだけではない。ノートをうまく利用すれば、自身の考えを改めて検討することができる。仕事では、新しいアイデアを提示したり、困難な課題を解決したりする能力が求められる。そのような力を養うために、ノートには情報を記録するだけでなく、自身の気づきや考えを書いて整理するという方法が有効だ。情報のメモの考えはノートを別にするのがよいだろう。そうすることで集めた情報の中におぼれず、どう考えるかを自身に問いかける姿勢が身についていく。

69. ノートに書く利点について、A と B の考え方で共通していることは何か。

- 自分の考えを後から振り返ることができる
- 時間や場所を問わず気軽に書ける
- 新しいアイデアを見つける
- 情報をうまく整理できる

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

70. ノートに書く利点について、AとBはどのように述べているか。

- AもBも、気づいたことをどんどん書いていくといいと述べている
- AもBも、情報と自身の考えを整理しながら書くといいと述べている
- Aはテーマ別に一冊のノートに書くといいと述べ、Bは情報を何冊かのノートに分けて書くといいと述べている
- Aは何でも一冊のノートに書くといいと述べ、Bは情報と自身の考えはノートを分けて書くといいと述べている

Dịch

A

Nên sử dụng sổ ghi chép để đạt được hiệu quả trong công việc. Do sổ tay không chỉ có thể được sử dụng để quản lý lịch trình và ghi lại thông tin đã thu thập mà còn ghi những gì mình để ý và suy nghĩ về công việc hàng ngày mọi lúc, mọi nơi. Việc ghi chép cẩn thận có thể phiền phức khi bạn bận rộn với công việc hàng ngày, nhưng viết như một bản ghi chú sẽ làm bạn thấy dễ dàng hơn. Ngoài ra, nếu bạn ghi chép lại vào sổ thì sau này có thể xem lại những suy nghĩ của mình.

Vậy nên viết nó như thế nào? Nếu bạn cố gắng phân loại theo chủ đề hoặc sắp xếp và viết lại, thì nó không còn là gánh nặng nữa, vì vậy bạn có thể để theo thứ tự hàng ngày. Viết bất cứ điều gì về công việc của mình vào một cuốn sổ có lẽ là một việc tốt.

B

Sổ ghi chép là để ghi thông tin mới. Có thể thời sinh viên vẫn cho rằng cố gắng viết vào sổ để ghi nhớ nó.

Nhưng đây không phải cách duy nhất để sử dụng sổ. Nếu bạn tận dụng tốt cuốn sổ, bạn có thể nhìn nhận lại suy nghĩ của mình. Công việc đòi hỏi khả năng trình bày ý tưởng mới và giải quyết các vấn đề khó khăn. Để trau dồi khả năng ấy, không chỉ mỗi ghi thông tin vào sổ tay mà phương pháp hiệu quả đó là viết suy nghĩ cùng những gì mình nhận ra và sắp xếp lại chúng. Bạn nên làm riêng các cuốn sổ về những suy nghĩ mà mình dùng để ghi chú lại các thông tin. Làm như vậy, bạn sẽ không bị ngập chìm trong các thông tin thu thập được, và có thể học hỏi được qua việc tự hỏi bản thân nên suy nghĩ như nào.

Nguyễn Ngọc Kim Thành – Sakura Nguyễn – An Nhiên

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

69. Bài A và B có điểm chung gì khi nói về lợi ích của việc ghi chép sổ?

1. Sau đó có thể xem lại suy nghĩ của mình
2. Có thể viết thoải mái bất cứ đâu bất cứ lúc nào
3. Tìm ra được ý tưởng mới
4. Sắp xếp tốt được thông tin

Đáp án 1

70. A và B viết gì về lợi ích của việc ghi chép sổ?

1. Cả A và B nói về việc viết thật nhiều những gì mình nhận ra
2. Cả A và B nói về việc vừa điều chỉnh thông tin, suy nghĩ bản thân rồi viết
3. A viết nên viết từng chủ đề riêng biệt vào một cuốn sổ còn B viết nên phân loại sổ về từng chủ đề
4. A viết nên viết bất cứ thứ gì vào cùng 1 cuốn, còn B viết nên viết tách sổ thông tin và suy nghĩ bản thân ra

Đáp án 4

問題 4

次の文章を読んで、後の問い合わせに対する答えとして最もよいものを1・2・3・4から一つ選びなさい。

小説家になりたい人には「好きな作家のものを全部読む」という読書法をすすめる。好きな、というのは、自分に合っている気がして読みやすく、しかも楽しいというのだ。

いろんな作家をちょっとずつ読む、というのでは、あまり身につくものがない。ベストセラーになっている話題作をせっせと追いかける、というのは①もっとよくない。（注1）

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

ベストセラーになる小説は、とりあえず何かいいところがあって売れているのだから、読めば参考になるではないかと言うかもしれないが、それを読んで参考にしている人がたくさんいる、ということなのだ。みんなが狙っている方向で、自分もやってみるというのでは、目立つこともないわけである。

(中略)

ひとりの作家（あなたにとって、不思議に肌合い（注2）がよくて楽しめる小説を書く人）の全小説を読んでみるのは、知らず知らずのうちに、その作家の「小説作法」を感じ取ることである。この人は小説を、このように構成するのだ、そこが心地（注3）いいのだ、とわかることがある。この人は人間心理を、このように描写する（注4）、この人の社会観はこうである、なんてこともわかる。

②それがわかれば、似たようなものを書くところまであと一歩、なのである。特別にマネして書こうと思っていなかったとしても、書くものは自然と、その作家の作風（注5）と似たものになり、初心者が書いたにしては完成度が高いものになるだろう。

こう反論する人がいるかもしれない。小説を書いて世に発表したいという願望は、自分というものを世間に知らしめたい（注6）ということであって、つまり自己表現欲から出てくるものだ。それなのに、他人の作品をマネているのでは、自分の表現にはならないのではないか。

自己表現欲ことは、確かにその通りである。しかし、慌てないで順に段取りを踏んでいこうではないか。いきなり自分らしさを出したいと考えるのではなく、まずは世間が振り向いてくれるレベルのものが書けるよう、上達する必要があるのだ。

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

私の書くものには価値があるのだから、世間が注目しなければならない、と思いつ込んでしまう人が案外いるのだが、それではなかなか読んでもらえない。

だから、まずはうまく書けるようにならなければいけない。

そのための訓練として、ある作家を熟読（注7）しているというのは、大変に有効なのである。

（清水義範「小説家になる方法」による）

（注1）ベストセラー：ここでは、最も売れている本

（注2）肌合いがよい：ここでは、自分の感覚に合う

（注3）心地よい：快い

（注4）描写する：表現する

（注5）作風；作品に表れた特徴

（注6）知らしめたい：知らせたい

（注7）熟読する：意味を考えて、よく読む

71. ① もっとよくないとあるが、なぜか。

- 話題作は次々と変わるので、共通の特徴がつかめないから
- 話題作となる理由はさまざまなので、参考にならないから
- 話題作を参考にしても、他者と似た作品にしかならないから
- 話題作ばかり読んでも、作品の本当のよさがわからないから

72. ② それとは何か。

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

- 自分の好きな多くの作家の小説作法
- 自分の好きなひとりの作家の小説作法
- 話題作を書いたいろいろな作家の小説作法
- 話題作をたくさん書いたひとりの作家の小説作法

73. 筆者によると、小説になりたい人がまず目指すべきことは何か

- 自己表現欲を従って、完成度の高いものを書くこと
- 自分が書いた作品に自身を持って、世に発表すること
- 自分らしさが伝えられるようにうまく書くこと
- 世の中の人に読んでもらえる段階まで上達すること

Dịch

Đối với những ai muốn trở thành một tiểu thuyết gia, tôi khuyên bạn nên áp dụng phương pháp “đọc mọi thứ từ tác giả yêu thích”. Vì việc yêu thích sẽ dẫn tới cảm thấy nó phù hợp với mình mà dễ dàng đọc và tận hưởng hơn.

Không có nhiều thứ để học bằng cách đọc tác phẩm của các tác giả khác nhau từng chút một. ① Còn tệ hơn nếu đuổi theo tác phẩm bán chạy nhất.

Bạn có thể nói rằng cuốn tiểu thuyết đắt khách nhất đang bán chạy bởi vì một vài điểm tốt nào đó, nên đọc nó biết đâu lại hữu ích, nhưng cũng có nghĩa là có nhiều người đã đọc và tham khảo nó. Nếu bạn thử làm theo hướng mà mọi người đều hướng tới, nó sẽ không có gì nổi bật nữa.

Đọc thử tất cả tiểu thuyết của một nhà văn (người viết tiểu thuyết mà thích sắp xếp tình tiết kỳ lạ đối với bạn) và cảm nhận được “phong thái tiểu thuyết” của nhà văn vào một lúc nào đó không hề hay biết. Hiểu rằng người ấy đã tạo ra cuốn tiểu thuyết theo cách này một cách thật thoải mái. Người ấy đã mô tả tâm lý con người theo cách này và có thể thấy được cách nhìn của người này về xã hội như thế nào.

② Nếu bạn hiểu điều đó, bạn đã tiến gần hơn đến việc viết một thứ gì đó tương tự. Ngay cả khi bạn không có ý định bắt trước những gì đặc biệt rồi viết nó lại thì những gì bạn viết vẫn sẽ tự nhiên giống với phong cách của người viết và nó sẽ có độ hoàn thiện cao hơn đối với một người mới bắt đầu nhập môn.

Nguyễn Ngọc Kim Thành – Sakura Nguyễn – An Nhiên

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

Một số có thể phản đối cách này. Mong muốn viết một cuốn tiểu thuyết và xuất bản nó là làm cho bản thân được xã hội biết đến, tức là nó xuất phát từ khao khát muốn thể hiện bản thân. Nên nếu bắt chước tác phẩm của người khác, đó có thể không phải lối diễn đạt của chính bạn.

Mong muốn thể hiện bản thân quả đúng như vậy. Tuy nhiên, hãy thực hiện các bước theo thứ tự mà không vội vàng. Thay vì đột nhiên muốn là chính mình, bạn cần phải cải thiện để có thể viết ra điều gì đó mà thế giới có thể hướng sự chú ý tới.

Một số người nghĩ rằng những gì mình viết là có giá trị và công chúng nên chú ý đến nó, nhưng lại chẳng nhiều người đọc nó.

Vì vậy, trước hết, bạn phải có khả năng viết tốt. Để rèn luyện điều đó, sẽ rất hiệu quả khi nghiên ngâm kỹ tác giả nào đó.

71. Vì sao lại ① Còn tệ hơn

1. Tác phẩm nổi tiếng liên tiếp thay đổi nên không thể nắm bắt được điểm chung
2. Có nhiều lý do trở thành tác phẩm nổi tiếng nên không thể tham khảo được
3. Dù bắt chước tác phẩm nổi tiếng thì chỉ có thể làm được tác phẩm giống người khác
4. Dù đọc các tác phẩm nổi tiếng cũng không hiểu được những gì tốt đẹp thực chất ở trong đó

Đáp án 3

72. ② それと là gì?

1. Cách tạo ra tiểu thuyết từ nhiều tác giả mà mình yêu thích
2. Cách tạo ra tiểu thuyết từ một tác giả mà mình yêu thích
3. Cách tạo ra tiểu thuyết từ nhiều tác giả viết các cuốn bán chạy
4. Cách tạo ra tiểu thuyết từ một tác giả viết nhiều cuốn bán chạy

Đáp án 2

73. Theo tác giả người muốn trở thành tiểu thuyết gia nên hướng tới làm gì trước tiên?

1. Viết những gì mang tính hoàn thiện cao theo mong muốn thể hiện bản thân

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

2. Tự tin với tác phẩm bản thân và công bố nó với thế giới
3. Viết tốt những gì thể hiện được cá tính của mình
4. Đạt tới giai đoạn người trên thế giới này có thể đọc được

Đáp án 4

問題 5:

下のページを見て、下の問い合わせに対する答えとして最もよいものを、1・2・3・4から1つ選びなさい。

館内の体験教室で、ガラス作品作りが体験できます。ご来館の記念に、世界で一つだけの作品を作りませんか。教室は A て D の 4 コースで、毎日 2 回ずつ開催しています。

A :コップに絵をつけよう (60分) 専用の機械を使い、ガラスのコップに オリジナルの絵や模様をつけます。 費用 : 1,200 円 対象年齢 : 5 歳以上 予約 : 不要 時間 : ① 11:45~12:45 ② 15:00 ~16:00	B :ペンダントを作ろう (60分) ガラス棒を熱して溶かし、ガラス玉の ペンダントを作ります。 費用 : 1,600 円 対象年齢 : 10 歳以上 予約: 不要 時間 : ① 11:15~12:15 ② 15:00 ~16:00 ※待ち時間 : 1 時間
C :キーホルダーを作ろう (30分) カラフルなガラスを並べ、熱で接着します(接着はスタッフが行います)。 費用 : 1,400 円 対象年齢 : 5 歳以上 予約 : 必要	D :お皿を作ろう (30分) 熱で溶かしたガラスを延ばし、好きな形のお皿を作ります。 費用 : 2,000 円 対象年齢 : 8 歳以上 予約 : 必要 時間 : ① 10:15~10:45

Không giỏi tiếng Nhật – Xoa group !!!
JLPT N2 12/2015

時間 : ①11:00~11:30 ②14:00 ~14:30 ※待ち時間 : 2 時間	②13:30 ~14:00 ※待ち時間 : 2 時間
--	-------------------------------

【参加方法】

- 予約が必要なコースは、3日前までにご予約ください。予約不要のコースは、当日、教室開始の5分前までにお集まりください。
- 参加費は、開始前に教室でお支払いいただきます。
- 小学生以下の子様は保護者の方と一緒にご参加ください。

【注意】

※待ち時間について

B~D のコースで製作した作品は、教室終了後、完全に冷めるまでお持ち帰りいただけません。当日のお持ち帰をご希望の場合は、それぞれの待ち時間の間、館内を鑑賞しながらお待ちになることをお勧めします。翌日以降の受け取り、郵送も可能です。詳細はスタッフにお尋ねください。

1. マルコさんは、一週間ご、10歳の子供と一緒に体験室に参加したいと考えている。都合で午後1時までには美術館を出なければならないが、作った作品は当日持ち帰りたい。マルコさんが選べる教室はどれか。

- Aのみ
- AとBとC
- AとCとD
- AとD

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 12/2015

2. 大学生のユウさんは、明日の体験室に参加したいと考えている。作るのは食器以外がいい。ユウさんの希望にあっていて、参加できる可能性がある教室はどれか。

- Aのみ
- Bのみ
- AとD
- BとD

Dịch

Bạn có thể trải nghiệm làm các tác phẩm bằng kính trong phòng thực hành tại bảo tàng. Tại sao chúng ta không cùng làm một tác phẩm duy nhất trên thế giới để kỷ niệm chuyến thăm của bạn? Các lớp gồm 4 khóa, từ A tới D, và được tổ chức hai lần mỗi ngày.

A :Vẽ một bức tranh trên cốc (60 phút) Sử dụng một chiếc máy chuyên biệt, chúng ta sẽ cùng nhau tạo ra những hình ảnh và hoa văn của riêng mình trên cốc nhé Phí tham gia : 1,200 円 Đối tượng: Trên 5 tuổi Đặt trước: Không cần Thời gian: ① 11:45~12:45 ② 15:00 ~16:00	B :Làm một mặt dây chuyền (60 phút) Đun nóng chảy một thanh thủy tinh để làm mặt dây chuyền quả cầu thủy tinh. Phí tham gia: 1,600 円 Đối tượng: Trên 10 tuổi Đặt trước: Không cần Thời gian: ① 11:15~12:15 ② 15:00 ~16:00 ※ Thời gian chờ : 1 giờ
C: Hãy làm một chiếc móc chìa khóa (30 phút) Xếp những tấm kính nhiều màu sắc được và dán chúng với nhau bằng nhiệt (nhân viên sẽ dán). Phí tham gia: 1,400 円 Đối tượng: Trên 5 tuổi Đặt trước: Cần đặt trước	D: Hãy làm một đĩa (30 phút) Lăn ly thủy tinh đã được nung chảy ra để tạo thành một chiếc đĩa tùy thích. Phí tham gia: 2,000 円 Đối tượng: Trên 8 tuổi Đặt trước: Cần đặt trước Thời gian: ① 10:15~10:45

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

Thời gian: (1)11:00~11:30 (2)14:00 ~14:30 ※ Thời gian chờ : 2 giờ	(2)13:30 ~14:00 ※ Thời gian chờ : 2 giờ
---	--

【Cách tham gia】

- Đối với các khóa cần đặt trước, vui lòng đặt trước ít nhất 3 ngày. Đối với các khóa không yêu cầu đặt chỗ trước, vui lòng tập trung ít nhất 5 phút trước khi bắt đầu.
- Phí tham gia sẽ được thanh toán tại lớp học trước khi bắt đầu.
- Trẻ em dưới độ tuổi tiểu học phải tham gia cùng với cha mẹ.

【Chú ý】

※ Về thời gian chờ

Không được mang các tác phẩm đã làm trong các lớp từ B đến D về nhà cho đến khi chúng nguội hẳn. Nếu bạn muốn mang nó về nhà trong ngày, chúng tôi khuyên bạn nên tham quan bảo tàng trong thời gian chờ. Bạn có thể nhận nó vào ngày hôm sau, hoặc chúng tôi sẽ gửi nó qua đường bưu điện. Vui lòng hỏi nhân viên để biết chi tiết.

1. Marco muốn tham gia phòng trải nghiệm với đứa con 10 tuổi trong một tuần. Cô ấy phải rời bảo tàng trước 1 giờ chiều để thuận tiện cho mình, nhưng muốn mang về nhà tác phẩm đã làm trong ngày. Marco có thể chọn lớp học nào?

1. Chỉ A
2. A và B và C
3. A và C và D
4. A và D

2. Một sinh viên đại học tên Yu muốn tham gia phòng trải nghiệm vào ngày mai. Đồ đẻ làm cái gì cũng được ngoại dụng cụ ăn uống. Bạn ấy có thể tham gia lớp học nào để đáp ứng được mong muốn của mình?

1. Chỉ A
2. Chỉ B

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 12/2015

3. A và D

4. B và D

Không giới tiếng Nhật - Xóa group !!!

Nguyễn Ngọc Kim Thành – Sakura Nguyễn – An Nhiên

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 7/2016

DỊCH ĐỀ ĐỌC HIỂU N2 THÁNG 7 NĂM 2016

Mondai 10

- 1) 以下は、ある大学のホームページに掲載されたお知らせである。

橋山大学ー在学生へのお知らせ

2016.6.20

学生生活に関するアンケートについて

すでにお知らせしているとおり、現在、以下の専用ウェブページで学生生活に関するアンケートを実施しています。

学生生活アンケート <http://www.hashiyama-u.ac.jp/20160601.html>

6月24日を締め切り日として回答をお願いしていますが、現在のところあまり多くの回答が得られていません。そこで、一人でも多くの皆さんの回答を得るために、回答期間を6月30日まで延長します。未回答の皆さんにはぜひ積極的に回答してください。

結果は、7月中旬に専用ウェブページ上で公開します。

ご協力よろしくお願いします。

学生課

55

アンケートについて、このお知らせで最も伝えたいことは何か。

1. 7月中旬に専用ウェブページで結果を公開するので、見てほしい
2. 締め切り日を延長したので、多くの人に回答してほしい
3. 未回答の人は、6月24日までに回答してほしい
4. すでに回答した人も、もう一度回答してほしい

1. Dưới đây là thông báo được đăng tải tại trang chủ của 1 trường đại học

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!! JLPT N2 7/2016

Thông báo đến những học sinh của trường đại học 橋山

2016.6.20

Về bảng điều tra liên quan đến cuộc sống học sinh

Theo thông báo trước đây, hiện nay, đang tiến hành việc khảo sát liên quan tới đời sống sinh viên tại trang wed chuyên dụng dưới đây

<http://www.hashiyama-u.ac.jp/20160601.htm>

Hạn chót là đến 24/6 và mong muốn nhận được câu trả lời nhưng, hiện tại vẫn chưa nhận được nhiều câu trả lời. Do đó, vì muốn nhận được nhiều câu trả lời của mọi người dù chỉ 1 người. Hạn nộp câu trả lời sẽ kéo dài đến 30/6.

Những người chưa nộp câu trả lời nhất định hãy nộp câu trả lời 1 cách tích cực lên

Kết quả sẽ được công khai trên trang chủ chuyên dụng vào trung tuần tháng 7

Rất mong nhận được sự hợp tác

55. Về bài khảo sát, điều muốn truyền đạt nhất ở bản thông báo là gì

1. Vì muốn công khai kết quả trên trang wed chuyên dụng trong trung tuần tháng 7, nên muốn mọi người xem
2. Vì kéo dài hạn chót, nên muốn câu trả lời của nhiều người hơn
3. người chưa nộp câu trả lời, muốn trả lời đến trước ngày 24/6
4. Những người đã nộp câu trả lời, muốn nộp lại 1 lần nữa

Câu 2 là câu đúng vì trong bài có nói rõ ở câu bôi đỏ

2) 真のプロ（注1）と呼ばれる人々は、他者評価ではなく、自己評価の中に生きています。彼らは、周りの人がいくら認めても自分で認められなければ自信を持ちません。逆に他人が認めなくとも、自分が正しいと思えることに自信を持つています。

他者評価に一喜一憂（注2）している状態では、本当の意味で自信を獲得したとは言えないでしょう。

（青木仁志『一生折れない自身のつくり方』による）

（注1）真の：本物の

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

(注2) 一喜一憂する (いっきいちゆう) : よろこんだりしんぱいしたりする

56. 眞のプロについて、筆者はどのように述べているか。

- 自己評価と他者評価が一致したときに自信を持つ。
- 自己評価も他者評価と同じように重視している。
- 自分で自分を認めることができれば自信を持てる。
- 他人に自分が認められればさらに自信がつく。

Những người được gọi là giỏi thực sự, không phải là được đánh giá từ người khác, mà là người đang sống trong sự đánh giá của chính bản thân mình. Họ dù có được thừa nhận từ bao nhiêu người xung quanh chăng nữa, nhưng nếu không được thừa nhận từ chính bản thân họ, thì họ sẽ không thể tự tin. Ngược lại, cho dù không được người ngoài thừa nhận, họ sẽ tự tin nếu nghĩ bản thân mình đúng. Ở tình huống vừa vui vừa lo khi trong sự đánh giá của người khác, có thể không thể nói rằng đã có được sự tự tin thực sự.

56 . Về vấn đề giỏi thực sự, tác giả đang nêu ra như thế nào

- Khi thông nhất sự đánh giá của người khác và chính mình thì sẽ tự tin
- Sự đánh giá của mình thì cũng coi trọng như sự đánh giá của người khác
- Nếu có thể thừa nhận bản thân bằng chính bản thân mình thì sẽ tự tin
- Bản thân mình được thừa nhận từ người khác thì sẽ tự tin hơn nữa

Câu đúng là câu 3 . Trong bài có nhắc khá nhiều. Họ tự tin họ giỏi là do bản thân họ đánh giá chứ không liên quan đến sự đánh giá của người khác

3) 以下は、あるインターネットショップに届いたメールである。

あて先: toiawase@pwq.co.jp
件名:商品についての問い合わせ
日時:2016年4月11日 9:30

PWQ 文具インターネットショップご担当者様
貴店で蛍光ペン3色セット(TR-3)を、100個購入したいと思っております。

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!! JLPT N2 7/2016

商品ページには、東京への配送は店に商品があれば3日、取り寄せなら10日程度かかると書かれています。4月20日までに東京の本社に届けていただきたいのですが、今から注文しても間に合うでしょうか。追加送料がかかっても構いません。間に合わないようでしたら、他の商品に変更するか検討いたします。

ご返信いただきたくよろしくお願ひいたします。

SKZ 株式会社 総務部

市川友恵

tomoe_ichikawa@skz.co.jp

57. このメールで問い合わせていることは何か。

- 蛍光ペン3色セットを100個購入することができるか。
- 蛍光ペン3色セット100個を4月20日までに東京に届けられるか。
- 蛍光ペン3色セット100個を4月20日までに東京に届ける場合、送料はいくらか。
- 蛍光ペン3色セット以外に、4月20日までに東京に届けられる商品はあるか。

Dịch

Dưới đây là mail đã được gửi tới 1 shop internet

Địa chỉ :toiawase@pwq.co.jp

Chủ đề :商品についての問い合わせ

Ngày giờ :2016年4月11日 9:30

Gửi đến ông/bà phụ trách shop internet đồ dùng văn phòng phẩm PWQ
Tôi nghĩ là muốn nhập 100 set màu bút dạ quang 3 màu tại cửa hàng

Ở trên trang bán hàng có viết, gửi hàng đến Tokyo nếu có hàng ở cửa hàng thì mất 3 ngày, nếu nhập hàng từ nơi khác đến cửa hàng là 10 ngày. Tôi muốn hàng đến công ty chính ở Tokyo đến trước ngày 20/4 nhưng bây giờ đặt hàng thì có kịp không nhỉ. Mấy thêm phí cũng không có vấn đề gì. Nếu không kịp tôi sẽ xem xét đổi sang sản phẩm khác
Rất mong được phản hồi từ cửa hàng

SKZ 株式会社 総務部

Không giới tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2016

市川友恵

tomoe_ichikawa@skz.co.jp

1. Điều hỏi trong mail là gì ?

1. Có thể nhập 100 sét bút dạ quang 3 màu hay không ?
2. 100 sét bút dạ quang 3 màu có thể đến Tokyo trước ngày 20/4 hay không ?
3. Trường hợp 100 sét bút dạ quang 3 màu có thể đến Tokyo trước ngày 20/4 thì phí gửi mât bao nhiêu
4. Ngoài sét 3 màu kia thì có sản phẩm nào có thể đến Tokyo trước ngày 20/4 không ?

Câu trả lời đúng là câu 2

4)

犬を家族犬として受け入れた場合、飼い主の一家の最も上位の人がスーパー上位になって他の家族が順位に従い、犬の順位が下になるように順位を明確にして安住（注）させます。この関係が安定しないと、犬は順位争いをしたり、家族に攻撃をしたりするようになって、家族と犬の関係がうまくいかなくなります。したがって、飼い主は常に犬より上位であることを意識させて飼うことが必要で、犬も納得して互いに楽しく暮らします。

（田名部雄一『人と犬のきずな—遺伝子からそのルーツを探る』による）
(注) 安住する：ここでは、穏やかに過ごす

58

筆者によると、家族と犬がよい関係を保つにはどうすればよいか。
家族の中で最も上位の人に犬が従うようにしつける。
犬が楽しく暮らせるように家族と同じように扱う。
犬が家族よりも下であることを家族に意識させる。
犬が家族よりも下であることを犬にわからせる。

Dịch

Trường hợp mà nhận con chó thành một thành viên trong gia đình, người có vị trí cao nhất của nhà nuôi chó thì sẽ thành vị trí rất cao, những người khác trong gia đình vẫn tuân theo vị trí, làm rõ vị trí của con chó ở vị trí thấp thì nó sẽ an phận hơn. Nếu không ổn định được mối quan hệ này, con chó sẽ cạnh

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

tranh vị trí, nó sẽ tấn công gia đình, và mối quan hệ giữa gia đình và chó sẽ trở nên không tốt đẹp. Cùng với đó thì việc chủ nuôi luôn làm cho con chó ý thức được việc vị trí của mình cao hơn nó là cần thiết, con chó cũng sẽ hiểu và chung sống vui vẻ.

58. Theo tác giả, để duy trì mối quan hệ tốt giữa gia đình và chó thì làm thế nào thì tốt

1. Huấn luyện con chó tuân theo vị trí người cao nhất trong gia đình
2. Để con chó sống vui vẻ thì đối xử nó giống như gia đình
3. Làm cho gia đình ý thức việc trong gia đình thì vị trí của nó thấp hơn gia đình
4. Làm cho con chó hiểu việc con chó có vị trí thấp hơn gia đình

Câu trả lời đúng là câu 4 đoạn cuối bôi đỏ

(5)

手紙というものは、不思議な伝達手段である。書いている人間の気持ちは必ずといっていいほど文面に出る。心配もしていないのに、心配を押し売りする(注1)ような手紙を書いてはいけない。

そのような気持ちは封(注2)を開いた瞬間に、真っ先に相手に届いてしまう。それが手紙の一番に恐ろしいところと言えよう。

愛している気持ちは届くかもしれないが、同時にその幼稚さや、愛の浅さや、性格の悪さまでもが相手に届いてしまう。

手紙というものは、人間の心を映す鏡のような存在でもある。

(辻仁成「代筆屋」による)

(注1)心配を押し売りするここでは、心配していると思わせる

(注2):ここでは、封筒

59:筆者は手紙をどのようなものだと考えているか。

1. 書き手の意図しないことまで伝わってしまうもの
2. 書き手の愛の深さだけが目立ってしまうもの
3. 書き手の伝えたいことが伝えられないもの
4. 書き手の心を思いどおりに伝えられるもの

Dịch

Thư từ là cách thức truyền đạt rất bí ẩn. Cảm xúc của người viết hầu như đều được thể hiện trên nội dung văn bản. Đừng viết những lá thư sẽ khiến cho bạn bị nghĩ là đang lo lắng mặc dù mình không hề lo lắng gì.

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

Những kiểu cảm xúc như thế sẽ chuyển tới đối phương ngay trong khoảnh khắc mà họ mở bao thư. Có thể nói đó là điều đáng sợ nhất của thư.

Có thể truyền đạt cảm xúc yêu đương nhưng đồng thời sự trẻ con, sự nông nỗi trong tình yêu hay những tính cách không tốt cũng sẽ bị gửi đến đối phương mất.

Thư từ là thứ tồn tại giống như tấm gương phản chiếu những tâm tư tình cảm của con người.

Lưu ý 1: khiến cho nghĩ là đang lo lắng

Lưu ý 2 : bao thư

59 Tác giả suy nghĩ như thế nào về thư ?

1. Là thứ truyền tải cả những điều người viết không hề có ý đồ
2. Chỉ có chiều sâu tình yêu của người viết được làm nổi bật
3. Là thứ người viết muốn truyền tải nhưng không thể
4. Là thứ có thể truyền tải theo suy nghĩ tâm tư của người viết

Mondai 11

(1) 以下は、絵本の選び方について述べた文章である。

たいへん有効な一つの方法は、絵本を見るとき、子どもと同じやり方、つまり、字は読まず、絵だけで物語を追っていくというやり方で、絵本を見ていくことです。わたしも、新しい本を手にしたときは、かならずこのやり方で見ることにしていますが、そうすると、いろんなことが、とてもよくわかつてきます。

字にたよらず絵だけ見ることは、わたしたちの心を、必然的に(注 1)、単純で具体的な考え方のレベルにとどめて(注 2)くれますし、当然のことながら、絵の中に意味をさぐろうとする心の働きを強めてくれます。そうして見ていくと、絵それ自体が何かを語りかけてくれる場合と、文を読んでからでなければ何の意味をもたない。いわば装飾的な(注 3)働きしかしていない場合とが、実にはっきりしてきます。絵が何かを語りかけてくれないものは、ほんとうの意味では絵本とはいえないでの、こうして見ていくと、体裁(注 4)は絵本でも、①「絵本とは呼べないものが少なくないことがわかつてきます。(中略)

また絵だけを丹念に(注 5)見ていると、絵のもつ雰囲気も調子も、文と合わせ見るときより、よくわかる気がします。そして、それをつかんだあとで文を読むと、絵と文の関係がしっくりいっている(注 6)かどうかが、はっきりわかります。登場人物の服装とか、背景(注 7)とかの具体

Không giỏi tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2016

的な事実が、文と絵で語っていることがいけないのはもちろんですが、絵全体の調子やムードが、物語のそれと合わせないのは、絵本としては、②大きな欠点です。

(松岡亭子・東京子ども図書館『絵本のせかい子供のせかい』による)

(注 1)必然的にここでは、必ず

(注 2)~にとどめる~のままにする。

(注 3)装時的な飾りのような

(注 4)体裁:形式

(注 5)丹念に:細かく注意しながら

(注 6)しっくりいく:よく合う

(注 7)背景:ここでは、後ろの景色

60 筆者によると、字を読まないで絵だけで絵本を見るとどうなるか。

1. 字を読むより感動できる。
2. 字を読むより物語がよくわかる。
3. 絵を見て自由に物語を作ろうとする。
4. 絵の中から意味を見つけようとする。

61 ①絵本とは呼べないものとはどのようなものか。

1. 絵だけでは何も伝わってこないもの
2. 絵がないと、文の意味がわからないもの
3. 絵と文の意味が合っていないもの
4. 絵と文と一緒に見ても、面白くないもの

62 ②大きな欠点とは何か。

1. 絵の雰囲気や調子がつかみにくいこと
2. 絵の具体的な部分が、絵全体と合っていないこと
3. 絵と物語の、雰囲気や調子が異なること
4. 物語としてあまり感動を与えられないこと

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

Dịch

(1) Dưới đây là đoạn văn nói về cách lựa chọn truyện tranh.

Có một phương pháp rất hữu hiệu là xem cuốn sách tranh giống với cách làm của một đứa trẻ khi xem sách, tức là không đọc chữ mà chỉ lướt qua câu chuyện bằng tranh. Tôi cũng vậy, khi có được một cuốn sách mới tôi nhất định sẽ xem truyện theo cách đó nhưng nếu làm như vậy tôi hiểu ra rất nhiều điều.

Việc chỉ nhìn vào tranh mà không phụ thuộc vào chữ chắc chắn sẽ khiến trong lòng chúng ta chỉ dừng lại ở mức có cách suy nghĩ cụ thể đơn thuần, là điều đương nhiên nhưng sẽ giúp ta **nâng cao chức năng hoạt động của trí óc để tìm kiếm ý nghĩa trong bức tranh**. Nếu bạn xem nó theo cách đó, trường hợp bức tranh cho bạn biết điều gì đó sẽ chẳng có ý nghĩa gì nếu bạn không đọc câu văn. Có thể nói chỉ có chức năng giống như trang trí nhưng quả thực rất rõ ràng. **Nếu bức tranh không cho bạn biết điều gì đó, thì không phải là cuốn sách tranh theo đúng nghĩa**, và nếu bạn xem theo cách này cho dù hình thức bên ngoài là sách tranh bạn cũng sẽ biết rằng có nhiều sách **①không gọi là sách tranh**.

Ngoài ra nếu chỉ nhìn kĩ tranh thôi tôi cảm thấy bạn sẽ hiểu rõ bầu không khí hay giọng điệu của tranh hơn là khi bạn xem nó cùng với câu văn. Và nếu bạn đọc câu sau khi nắm được điều đó bạn có thể hiểu rõ mối quan hệ giữa tranh và văn có hài hòa với nhau hay không? Tất nhiên các sự thật như phục trang, bối cảnh của nhân vật đăng tải không được khác nhau giữa câu và tranh nhưng **việc giọng điệu và bầu không khí của toàn bộ tranh không hợp với điều đó của câu chuyện** thì đây là **②nhược điểm lớn** của sách tranh.

60 Theo tác giả việc chỉ xem sách tranh bằng tranh mà không đọc chữ thì sẽ như thế nào?

1. Có thể cảm động hơn đọc chữ
2. Có thể hiểu câu chuyện hơn đọc chữ
3. Nhìn vào tranh và cố gắng tạo ra câu chuyện một cách tự do
4. **Cố gắng tìm thấy ý nghĩa từ bên trong tranh**

61 **① Không gọi là sách tranh là sách như thế nào?**

1. Là sách mà chỉ nhìn vào tranh thôi sẽ không truyền tải bất cứ cái gì
2. Là sách mà nếu không có chữ sẽ không hiểu ý nghĩa câu
3. Là sách mà ý nghĩa của tranh và câu không hài hòa với nhau
4. Là sách mà cho dù nhìn tranh với câu cũng không thú vị.

62 **② Nhược điểm lớn là nhược điểm gì?**

1. Khó nắm bắt bầu không khí và giọng điệu của tranh
2. Một phần cụ thể của tranh không hợp với toàn bộ tranh
3. **Bầu không khí hay giọng điệu của câu chuyện và tranh khác nhau**
4. Không thể gây cảm động cho câu chuyện

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

(2)

長い間水の中にいると手足の指にたくさん「しわ」ができる。このしわを見たことがない人はいないだろう。私はこれまで、このしわは単に皮膚が水分を吸収し膨らんできたもので、何の役割もないと思っていた。ところが、①そうではないという記事を読んだ。滑り止めの役割を果たしているというのだ。

この記事は、ある論文の実験結果をもとに書かれていた。②実験は次のように行われた。ひとつの容器に小さなガラス玉を入れ、それを指でつかんで別の容器に移し替えるのにかかる時間を計る。ガラス玉が入っている容器には、水入りのものと水なしのものが準備された。また、手はしわがある状態とない状態で、それぞれのかかる時間が計測された。しわは、ぬるま湯に手を浸すことで発生させた。結果は次のようなものである。

まず水の有無について見てみると、水入りの容器から移し替えるより、水なしの容器から移し替えるほうが速い。次に水入り、水なしの各条件において、しわの有無の違いによる結果を見てみると、水なしの場合、しわがあってもなくても大した差はない。しかし、水入りの場合、しわがあるほうが速い。以上の結果から、実験者は、しわは水中などぬれた環境で物をつかみやすくするためにできるようになった可能性があると述べているそうだ。

しかし、どうなのだろうか。滑り止めのためであれば、水に入れたらすぐにしわができるないとおかしいのではないだろうか。しわの役割を知るために、新たな実験を待たなければならない。

63 ①そうではないとあるが、どういうことか。

1. 「しわ」は長い間水の中にいるとできるわけではない。
2. 「しわ」はすべての人にできるというわけではない。
3. 「しわ」には滑り止めの役割があるわけではない。
4. 「しわ」に役割がないわけではない。

64 ②実験で最も時間がかかったのはどの場合か。

1. 容器に水があり、「しわ」がある場合
2. 容器に水があり、「しわ」がない場合
3. 容器に水がなく、「しわ」がある場合
4. 容器に水がなく、「しわ」がない場合

65 筆者は記事を読んでどのように考えているか。

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

1. 「しわ」ができるまでに時間がかかるので、滑り止めだと決めるにはまだ早い。
2. 「しわ」ができるまでに時間がかかるが、滑り止めである可能性が高いだろう。
3. 「しわ」があっても滑るので、滑り止めだと決めるにはまだ早い。
4. 「しわ」があると滑りにくいので、滑り止めである可能性が高いだろう。

Dịch

Ngón tay hay ngón chân sẽ xuất hiện “nếp nhăn” nếu để trong nước một thời gian dài. Chắc hẳn người mà chưa từng nhìn thấy điều này là không có phải không. Tôi đã nghĩ rằng những nếp nhăn này chỉ đơn giản là da hấp thụ nước rồi phồng lên, và cũng chẳng có vai trò gì. Nhưng tôi đã đọc một bài báo rằng nó không phải như vậy. Nó được cho là đóng một vai trò chống trơn trượt. Bài báo này được viết dựa trên kết quả thực nghiệm của một bài luận văn. Thí nghiệm được tiến hành như sau. Đặt một quả cầu thủy tinh nhỏ vào một hộp đựng và đo thời gian cần thiết để lấy nó bằng ngón tay và chuyển nó sang hộp đựng khác. Chuẩn bị hộp đựng chứa quả cầu thủy tinh một loại có nước với một loại không có nước. Ngoài ra, đo thời gian mỗi lần thực hiện mất bao nhiêu lâu với tay ở trạng thái có nếp nhăn và không có nếp nhăn. Nếp nhăn xảy ra là do ngâm tay vào nước ấm. Kết quả như sau:

Đầu tiên thử xem về việc có hay không có nước thì chuyển từ hộp đựng không có nước nhanh hơn chuyển từ hộp đựng có nước. Tiếp theo, chúng ta hãy xem kết quả tùy vào sự khác nhau của có và không có nếp nhăn trong các điều kiện có và không có nước, trường hợp không có nước cho dù có hay không có nếp nhăn cũng không có nhiều khác biệt. Tuy nhiên trong trường hợp có nước, có nếp nhăn sẽ nhanh hơn. Từ kết quả trên các nhà thí nghiệm cho biết các nếp nhăn có thể đã được tạo ra để giúp lấy đồ dễ dàng hơn trong môi trường ẩm ướt như dưới nước.

Tuy nhiên nó như thế nào? Nếu để chống trượt, chẳng phải sẽ kỳ lạ nếu bạn không thể tạo nếp nhăn ngay lập tức khi cho vào nước sao? Để biết được vai trò của nếp nhăn ta cần phải đợi chờ thực nghiệm mới thôi.

63 “Không phải như vậy” có nghĩa như thế nào ?

1. "Nếp nhăn" chưa hẳn được tạo ra nếu bạn ở dưới nước trong một thời gian
2. "Nếp nhăn" chưa hẳn được tạo ra với tất cả mọi người
3. "Nếp nhăn" chưa hẳn có vai trò chống trượt
4. "Nếp nhăn" chưa hẳn không đóng vai trò gì

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

64 Tốn thời gian nhất ở thực nghiệm là trường hợp nào?

1. Trường hợp có nước trong hộp, có nếp nhăn
2. **Trường hợp có nước trong hộp, không có nếp nhăn**
3. Trường hợp không có nước trong hộp, có nếp nhăn
4. Trường hợp không có nước trong hộp, không có nếp nhăn

65 Tác giả đọc bài báo và có suy nghĩ như thế nào?

1. Vì sẽ mất thời gian cho đến khi hình thành nếp nhăn nên việc quyết định là chống trơn trượt vẫn còn sớm
2. Mất thời gian cho đến khi hình thành nếp nhăn nhưng khả năng chống trơn trượt cao
3. Cho dù có nếp nhăn cũng trơn trượt nên việc quyết định là chống trơn trượt vẫn còn sớm
4. Vì khó trơn trượt nếu có nếp nhăn nên khả năng chống trơn trượt cao

3 . 以下は、企業の経営について書かれた文章である。

いろんな規則や罰則（注1）を作つて、社員をがんじがらめにして（注2）ひたすら働かせるというタイプの経営者も、まあ今時は少ないとと思うが、まだいることはいる。①そういうやり方が間違っていると思うのは、たとえそれで社員の労働力を物理的に100パーセント引き出すことができたとしても、そのかわり精神面での労働力を捨てることになるからだ。

精神面での労働力というのは、たとえば創意工夫する（注3）能力だ。強制的に（注4）仕事をさせるやり方では、人の創意工夫の能力を引き出すことはできないのだ。人間の心は、自由なときにその本来の能力を発揮する。楽しんで、興味を持って何かをしているとき、人はいろんなアイデアを思いつく。（中略）

そして、どんな仕事であろうとも、人間のする仕事には、この創意工夫の才能が重要な役割を果たす。一日中、ひたすらねじを締める仕事であってもそうだ。どうすれば不良品を減らせるか、どうすれば作業効率（注5）を上げられるか。たとえばQC活動（Quality Control：品質管理のこと）を通して、作業する人が自分たちで②そういうことを積極的に考えるようになるシステムを創り上げたからこそ、日本の製造業は世界一になれたのだ。

そしてそういう能力を引き出すためには、従業員にとって、そこで働くことが本当の意味で自分のためになるという環境を作ることが欠かせない。

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

本人の幸せと社会の業績（注 6）が一致すれば、愛社精神なんてものは自然に育つ。強制なんかしなくとも、従業員はプライドを待って心から社会のために働くと思う。

（高田神助『ご飯を大盛りにするオバチャンの店は必ず繁盛する一絶対に失敗しないビジネス経営哲学』による）

(注 1) 罰則：違反したときに従わなければならぬ規則 : Qui tắc xưa phạt

(注 2) がんじがらめにする : ここでは、縛る : Bó buộc

(注 3) 創意工夫 : 新しいアイデアを考え出す : đưa ra ý tưởng mới

(注 4) 強制的に : 無理やり : cưỡng chế

(注 5) 作業効率 : ここでは、作業を進める速度 : hiệu suất làm việc

(注 6) 業績 : 仕事の成果 : kết quả công việc

66. そういうやり方が間違っていると思うのはなぜか。

1. 社員からアイデアが生まれなくなるから
2. 社員のアイデアが採用されなくなるから
3. 社員の物理的な労働力が無駄になるから
4. 社員が会社を辞めたいと思うようになるから

67. そういうこととは何か。

1. 仕事の楽しみ方
2. 仕事の仕方
3. 単純な作業を減らす方法
4. 世界一の会社になる方法

68. 筆者によると、経営者が社員の能力を引き出すために必要なことは何か。

1. 社員に自分の能力を高める方法を教えること。
2. 社員に仕事に対してプライドを持つ大切さを教えること
3. 社員が集中して仕事に取り組める環境を作ること社員自身が働き続けたいと思える環境にすること
4. 社員自身が働き続けたいと思える環境にすること

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

3 .

Dưới đây, là đoạn văn được viết về việc kinh doanh của xí nghiệp

Cũng có người kinh doanh thuộc kiểu tạo ra nhiều qui tắc hoặc qui tắc xử phạt , bó buộc người nhân viên và bắt họ làm việc nghiêm túc , bây giờ tôi nghĩ cũng ít rồi, nhưng vẫn có. Cái suy nghĩ cách làm như vậy là sai lầm,là vì ví dụ dù có thể lấy được 100 % sức lao động mang tính vật lí của người nhân viên nhưng,thay vào đó sẽ **mất đi sức lao động mang tính tinh thần.**

Sức lao động mang tính tinh thần là ví dụ như là năng lực kì công sáng tạo.

Bằng cách làm bắt làm việc mang tính cưỡng chế, không thể lấy được năng lực của sự công phu sáng tạo. Trái tim con người thì khi tự do sẽ phát huy năng lực vốn có đó . khi làm gì đó mang hứng thú, vui vẻ,thì **con người sẽ nghĩ ra nhiều ý tưởng .**

Hơn nữa, dù công việc như thế nào, ở những công việc con người làm,tài năng của công phu sáng tạo này đóng vai trò rất quan trọng. Trong 1 ngày,ngay cả chỉ ở những công việc vặt ốc cũng vậy. **Làm thế nào để giảm sản phẩm lỗi,làm thế nào để nâng cao năng suất làm việc.** Ví dụ thông qua tiêu chuẩn quản lý chất lượng, chính vì người làm việc tự mình tạo ra hệ thống suy nghĩ mang tính tích cực về điều đó ,nên ngành công nghiệp chế tạo Nhật Bản trở thành số 1.

Hơn nữa để mà có thể đạt được năng lực như vậy, đối với người lao động việc tạo ra được môi trường làm việc có ý nghĩa thực sự với bản thân là không thể thiếu.

Nếu niềm hạnh phúc của chính người đó với thành tựu kinh doanh của công ty thống nhất với nhau, thì những cái thứ như là tình yêu công ty sẽ nuôi dưỡng một cách tự nhiên. Dù không bị ép buộc chẳng nữa, người lao động sẽ mang niềm tự hào và nghĩ làm việc vì công ty

66. Suy nghĩ cách làm như vậy sai là tại sao

- 1 . Vì ý tưởng từ người nhân viên sẽ không được sinh ra
- 2 . Vì ý tưởng của người nhân viên không được tuyển dụng
- 3 . Vì năng lực lao động mang tính vật lí của người nhân viên trở nên lãng phí
4. Vì người nhân viên nghĩ muốn bỏ công ty

Câu đúng là câu 1 chỗ bôi đố đoạn 1 và 2

67 . Điều đó là điều gì

- 1 . cách làm việc vui vẻ
- 2 . Cách làm việc tốt hơn
- 3 . Phương pháp làm giảm công việc đơn giản

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

4. Phương pháp làm công ty trở nên đứng đầu thế giới

Câu 2 đúng chỗ bôi đỏ đoạn 3

68 . Theo tác giả, người kinh doanh để lấy được năng lực của người nhân viên thì điều gì là cần thiết

- 1 . Dạy phương pháp nâng cao năng lực của người nhân viên
- 2 . Dạy về độ quan trọng trong việc mang niềm tự hào đối với công việc của người nhân viên
- 3 . Tạo ra môi trường mà người nhân viên tập trung và nỗ lực trong công việc
- 4 . Bản thân người nhân viên tạo ra môi trường nghĩ rằng muốn tiếp tục làm việc

Câu 4 đúng chỗ bôi đỏ đoạn cuối

Mondai 12

A

皆さんはどういうように服を選んでいますか。ファッション雑誌などを参考に、はやっているものを買うという方も多いのではないかと思います。でも、そうして選んだ服は本当に自分に似合っていますか。

自分の性格や年齢、体型、つまり自分自身の個性に合った服、それが「似合う服」です。世の中に自分と全く同じ人間はいないですから、似合う服も人それぞれです。それなのに、ファッション雑誌のまねばかりをしていると、自分らしさと服との間にギャップが生まれてしまします。自分自身をしっかりと見つめること、そして自分に合った服を選ぶことが大切です。

B

スーツを着ると気持ちが引き締まったり(注)、明るい色の服を着ると心がうきうきしたりという経験をしたことはないだろうか。私は、服は着る人の気持ちに影響を与えると考えている。大きさだと思われるかもしれないが、服によって人生さえも変わると思っている。服が気持ちに影響を与え、気持ちが行動に影響を与えるからだ。

しかし、周囲に聞いてみると、はやっているからという理由だけで服を選んでいる人も多いようだ。私は、これはとても残念なことだと思う。みんな、もっと積極的に服の力を利用したほうがいい。服を買うときは、まずどんな自分になりたいのかをイメージして、そのイメージに合っ

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

た服を選ぶのだ。なりたい自分になることを、服が応援してくれるはずだ。

(注) 引き締める：しっかりする

69. はっているという理由で服を選ぶことについて、AとBはどのように考えているか。

1. AもBも、賛成している。
2. AもBも、反対している。
3. Aは賛成しているが、Bは反対している。
4. Aは反対しているが、Bは賛成している。

70. 服の選び方について、AとBはどのように述べているか。

1. A社は自分らしさを表現できるものを選ぶといいと述べ、Bは気持ちの明るくなるものを選ぶといいと述べている。
2. Aは他の人とは異なるものを選ぶといいと述べ、Bは行動的になれるものを選ぶといいと述べている。
3. Aは自分の個性に合ったものを選ぶといいと述べ、Bはなりたい自分をイメージして選ぶといいと述べている。
4. Aは周囲に良い印象を与えるものを選ぶといいと述べ、Bは自分のイメージにあっているかを考えて選ぶといいと述べている。

Bài 12:

A:

Mọi người đang lựa chọn trang phục như thế nào. Có nhiều người mua đồ dựa vào việc tham khảo từ các tạp chí thời trang. Thế nhưng, những đồ mình lựa chọn như thế có thực sự phù hợp với bản thân mình không.

Tóm lại những trang phục phù hợp với tính cách, hình dáng cơ thể, tuổi tác hay là tính cách. Đó gọi là trang phục phù hợp. Vì người giống mình trên thế giới là hoàn toàn không có, nên trang phục phù hợp cũng tùy vào từng người. Mặc dù vậy, nếu mà toàn bắt chước theo tạp chí thời trang thì sẽ sinh ra sự chênh lệch giữa trang phục và cá tính của mình. Việc hiểu rõ bản thân mình và sau đó lựa chọn những trang phục phù hợp với bản thân mình là rất quan trọng.

B:

Bạn đã từng trải nghiệm cảm giác gò bó khi mặc vest còn khi mặc trang phục sáng màu thì cảm thấy tâm trạng thoải mái chưa. Tôi nghĩ là trang phục ảnh hưởng tới cảm xúc của người mặc. Có vẻ hơi phóng đại nhưng tôi nghĩ tùy vào quần áo mà thậm chí còn thay đổi cả cuộc sống. Vì trang phục ảnh hưởng tới cảm xúc, cảm xúc ảnh hưởng tới hành vi.

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

Tuy nhiên, khi hỏi những người xung quanh, có vẻ như nhiều người lựa chọn trang phục chỉ vì lý do nó đang được thịnh hành. Tôi nghĩ là điều đó thật là đáng tiếc. Mọi người nên tận dụng sức mạnh của trang phục một cách tích cực hơn. Khi mua quần áo thì đầu tiên hãy tưởng tượng xem bạn muốn bản thân trở thành người như thế nào và lựa chọn trang phục phù hợp với hình ảnh đó. Chắc chắn trang phục sẽ hỗ trợ bạn trở thành con người bạn muốn.

Câu 69: Về việc lựa chọn trang phục dựa vào lý do nó đang thịnh hành, A và B đang nghĩ như thế nào.

1. A và B cùng tán thành
2. **A và B cùng phản đối**
3. A tán thành nhưng B phản đối
4. A phản đối nhưng B tán thành.

Câu 70: Về cách lựa chọn trang phục, A và B đang nói như thế nào.

1. A nói rằng bạn nên chọn một cái gì đó thể hiện cá tính của bạn, và B nói rằng bạn nên chọn một cái gì đó khiến bạn cảm thấy vui vẻ hơn.
2. A nói rằng tốt nhất nên chọn thứ gì đó khác biệt với người khác, và B nói rằng tốt nhất là nên chọn đồ có thể hoạt động năng động.
3. **A nói rằng bạn nên chọn đồ phù hợp với cá tính của bản thân, và B nói rằng bạn nên chọn tương ứng với hình ảnh bạn muốn trở thành và chọn đồ.**
4. A nói rằng bạn nên chọn đồ tạo ấn tượng tốt với mọi người xung quanh, và B nói rằng bạn nên suy nghĩ xem có phù hợp với hình ảnh của bản thân không rồi hãy lựa chọn.

Mondai 13:

幸福は人生の目標である。それだけに一体どういうものが「幸福」なのか知るのは、それを追求する前提として深刻な課題であると思う。あるとき、若い人が、私に向かって「幸福というのはあるのか」と深刻そうな顔をして聞いたことがある。

彼は人間の欲望（注1）というのは無限に続くものであるから、幸福感まではなかなか到達しないのではないかというのだ。なるほどそういえるかもしれない。人間が進歩する動物であるならばなおさらのことだ（注2）

でも、私は幸福は存在すると思っている。趣味に例をとっても、ある人は野球することをあげ、他の人達は読書や映画、音楽とそれぞれに主張する。登山や魚釣りという人もいるだろう。このように趣味は人によってさまざまだが、同様に幸福についても人によっては考え方がまちまちだ（注3）と思う。

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

「幸福とはどのようなもの？」と聞かれたら「裕福（注4）になること」と答える人もいるのだろう。また、「社会的な地位に到達する」のを幸福だと考えているかもしれない。逆にそのような裕福とか社会的地位を否定して、「心の豊かな人」になることが幸福だと思っている人もいると思う。思考や感情、さらには生活様式さえ異なる人間のことだ。幸福についての考え方には、差があってもいいのではないか。ただ同じく裕福を主張しても、多くの人の幸福を願って慈善事業に協力する人もいれば、一方には「がめつい奴」（注5）の看板を背負って生きてるような人もいる。他人になんといわれようと、その人はそれで結構幸福なのだ。人間は自分のために生きるのだから、他人に迷惑さえかけなければこれでもいいのである。

しかし、私はスタートの段階ではそれでもいいが、いつまでもそのままの考え方から進歩しないのでは困ると思う。私自身としては、別な生き方をとる。幸福というものについて、これだといい切れる考えはまだ私も持っていないが、私は「会社での仕事も楽しく、家庭での生活も楽しい、つまり一日二十四時間楽しく過ごすこと」が幸福だと思っている。言葉はすこぶる（注6）平凡だが、この内容は非凡だと自負している（注7）。それと、自分の幸福な状態が「他人の目にも楽しく、心も楽しめる」ものでありたいとも私は思う。

（本田宗一郎『得手に帆あげて』による）

(注1)欲望：欲しいと強く望む気持ち

(注2)なおさらのことだ：ますますそうだといえる

(注3)まちまちだ：それぞれ違っている

(注4)裕福：金持ち（注5）・「がめつい奴」の看板を背負って生きてるような人：けちで欲張りな人

(注6)すこぶる：非常に

(注7)自負する：自分自身に自信や誇りを持つ

71 若い人が「幸福というのはあるのか」と聞いたのはなぜか。

- 今まで何をしても幸福感に到達することができなかつたから
- 幸福についての考えにはいろいろあり、何が幸福かわからなくなつたから
- 人間の欲はなくならないので、いつまでも幸福感が得られないと考えたから
- 人間の欲はそれぞれ異なるので、幸福についての考え方も異なると考えたから

Không giới tiếng Nhật – Xoa group !!!

JLPT N2 7/2016

72 筆者はスタートの階段ではどうすればいいと述べているか。

1. 自分が幸福だと思えることをすればいい。
2. 他人と同じ程度の幸福を目指せばいい。
3. 社会的に評価されることをすればいい。
4. 「心の豊かな人」になることをを目指せばいい。

73 筆者の目指している幸福とはどのようなものか。

1. 会社や家庭よりも、社会全体を優先する。
2. 一日二十四時間、自分や家族のために大切に使う。
3. 常に楽しい生活を送り、その生き方を周りの人に認めてもらう。
4. 会社でも家庭でも楽しく過ごし、その姿が周りの人も楽しませる。

Dịch

Hạnh phúc là mục tiêu của cuộc sống. Chính vì thế, việc biết thế nào là hạnh phúc là vấn đề nghiêm túc làm tiền đề tìm kiếm, theo đuổi. Có lần có người trẻ hỏi tôi với vẻ nghiêm túc: “Hạnh phúc có không nhỉ”.

Anh ấy nói rằng vì tham vọng của con người là vô hạn, nên cảm giác hạnh phúc sẽ khó mà có được. Điều đó có thể nói là đúng. Đặc biệt nếu con người là động vật tiến bộ.

Nhưng tôi nghĩ hạnh phúc luôn tồn tại. Lấy ví dụ về sở thích, có người thì đưa ra về bóng chày, người khác thì đưa ra ý kiến về việc đọc sách, xem phim, âm nhạc. Cũng có người nói về leo núi, câu cá. Sở thích đối với mỗi người sẽ khác nhau, đồng thời đối với mỗi người suy nghĩ về hạnh phúc cũng khác nhau.

Khi được hỏi “Hạnh phúc là điều như thế nào?”, cũng có người trả lời “Sự giàu có”. Hơn nữa, có lẽ cũng có người nghĩ rằng “Có được vị trí xã hội”. Ngược lại, tôi nghĩ cũng có người phủ nhận sự giàu có hay là vị trí xã hội mà cho rằng “người có trái tim phong phú” thì hạnh phúc. Suy nghĩ, tình cảm, thậm chí cả lối sống khác nhau. Tôi n ghĩ có sự khác nhau đối với cách suy nghĩ về hạnh phúc thì cũng không sao. Tuy nhiên ngay khi khẳng định sự giàu có thì nếu như cũng có người hợp tác trong việc từ thiện để cầu mong hạnh phúc cho nhiều người, trong khi cũng có người sống với tinh thần “tham lam” trên lưng. Khi bị người khác nói gì, thì họ cũng thấy hạnh phúc vì điều đó. Vì con người sống cho chính mình, nên miễn là họ không làm phiền người khác thì điều này cũng là tốt.

Tuy nhiên tôi nghĩ ở giai đoạn bắt đầu thì điều đó là ổn nhưng sẽ khó khăn vì sẽ không tiến bộ được nếu giữ mãi suy nghĩ như thế. Đối với bản thân tôi, tôi sẽ

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

chọn một cách sống khác. Tôi chưa có khái niệm nào thấu đáo về hạnh phúc nhưng tôi nghĩ “Dù là công việc ở công ty thì cũng vui, hay cuộc sống ở gia đình thì cũng vui, nói chung là sống vui vẻ 24 tiếng một ngày” thì đó là hạnh phúc. Từ ngữ thì bình thường nhưng tôi tự tin là nội dung thì phi thường. Ngoài ra tôi nghĩ là điều tôi muốn có là trạng thái hạnh phúc của bản thân mình “cũng sẽ vui trong mắt người khác và khiến trái tim vui vẻ”.

Câu 71: Tại sao một thanh niên đã hỏi: “Hạnh phúc có không nhỉ?”.

1. Vì đã không thể có được cảm giác hạnh phúc dù làm gì đi nữa cho tới bây giờ.
2. Vì có nhiều ý kiến khác nhau về hạnh phúc nhưng không biết điều gì là hạnh phúc.
3. Vì đã suy nghĩ cảm giác hạnh phúc không bao giờ có được do tham vọng của con người không bao giờ biến mất.
4. Vì đã nghĩ rằng cách nghĩ về hạnh phúc cũng khác nhau do tham vọng của mỗi người cũng khác nhau.

Câu 72: Tác giả nói ở giai đoạn bắt đầu nếu như thế nào thì tốt?

1. Nếu nghĩ bản thân mình hạnh phúc là được.
2. Nếu hướng đến mức độ hạnh phúc giống như người khác là được.
3. Nếu được đánh giá về mặt xã hội là được.
4. Nếu hướng đến mục tiêu trở thành “Người có trái tim phong phú” là được.

Câu 73: Hạnh phúc mà tác giả hướng đến là hạnh phúc như thế nào.

1. Ưu tiên hoàn toàn cho xã hội hơn là công ty hay là gia đình.
2. Trân trọng 24 giờ mỗi ngày vì bản thân và gia đình.
3. Luôn có một cuộc sống vui vẻ và được mọi người xung quanh thừa nhận cách sống đó.
4. Dù là ở nhà hay nơi làm việc cũng đều sống vui vẻ, và điều đó khiến những người xung quanh vui vẻ.
- 5.

Mondai 14

留学生寮 入居者募集案内

本協会では、下記のとおり来年度の居者を募集します。

1.募集者対象者 2017年4月に東京都及びその周辺の大学の学部に在籍する留学生。

Không giói tiêng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

2. 募集している部屋

寮名	部屋の種類	1ヶ月の寮費	設備
さくら寮	一人用	20000円	8階建て 各室に風呂トイレ あり
ふじ寮	一人用	28000円	6階建て 駐車場あり
	家族用(四人まで)	48000円*	各室に風呂トイレ あり
すみれ寮	一人用	15000円*	3階建て 各室に風呂トイレ あり
	二人用	10000円*	
つばき寮	一人用	8000円	3階建て 各室に風呂トイレ なし

注意

(1)*がついている場合、寮費には光熱費が含まれません。

(2)すみれ寮二人用の部屋の寮費は、一人当たりの金額です。

3. 入居可能期間

学部の標準休業年限まで(最長入居期間は、1年生なら4年、2年生なら3年、3年生なら2年、4年生なら1年までです。)

4. 入居開始日

2017年3月25日から(さくら寮のみ建築中ための4月15日から)

5. 応募方法

必要な種類を郵送または待参してください。(海外在住者はEメールでの提出も可)

6. 応募期間

2017年2月1日~2月20日(必着)☆待参の場合は20日17時まで

7. 応募先

東丘国際交流協会 留学生寮入居者募集係

8. 必要書類

①申請書(本ホームページからダウンロード可能)

②大学の在学証明書(入学予定者は合格通知書)のコピー

Không giỏi tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

③パスポート「写真およびパスポート番号のページ」のコピー（入学予定者のみ）

Eメール提出の場合、②、③は画像データを添付してください。

9.結果通知

本協会の準備に基づき選考を行い、2017年2月28日にEメールで通知します。

東丘国際交流協会 留学生寮入居者募集係 〒199-0001

東丘市南区 591

電話／FAX:021-159-7620 Eメール：nyukyo-bosyu@higashiokahigashioka-kokusai.jp

74. ジエゴさんは東京の大学の3年生である。2017年4月から寮に入居したいと思い、自分の希望をメモにまとめたが、ジエゴさんの希望に合う寮はどれか。

ジエゴさんのメモ

- ・寮費は3万円以下のところがいい。
- ・寮費に光熱費が含まれているところがいい。
- ・1人用で、トイレと風呂がある部屋がいい。
- ・4月3日までに引っ越ししたい。
 1. さくら寮のみ
 2. さくら寮、ふじ寮
 3. ふじ寮のみ
 4. ふじ寮、すみれ寮

75. ペップさんは2017年4月から日本に留学し、東京の大学に入学予定である。ベップさんは2017年の3月に来日する予定だ。ペップさんに可能か応募方法はどれか。

1. 2月20日の17時までに、申請書と、合格通知書のコピーのみ持参する。
2. 2月20日必着で、申請書と、合格通知書のコピーのみを郵送する。
3. 2月20日必着で、申請書と、合格通知書・パスポートの各コピーをFAXする。
4. 2月20日必着で、申請書と、合格通知書・パスポートの各データをEメールで送る。

Dịch

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!

JLPT N2 7/2016

Hướng dẫn tuyển dụng du học sinh vào Ký túc xá

Hiệp hội tuyển dụng người ở vào năm kinh tế tới theo như sau:

1. Đối tượng đăng ký: Du học sinh nhập học tại các khoa của trường đại học trong và quanh Tokyo vào tháng 4 năm 2017.
2. Phòng tuyển dụng:

Tên ký túc xa	Loại phòng	Giá phòng	Thiết bị
さくら	Dành cho 1 người	20000 円	Nhà 8 tầng Có bồn tắm, nhà vệ sinh ở mỗi phòng
ふじ	Dành cho 1 người	28000 円	Nhà 6 tầng Có bãi đỗ xe
	Dành cho gia đình (4 người)	48000 円	Có bồn tắm, nhà vệ sinh ở mỗi phòng
すみれ	Dành cho 1 người	15000 円	Nhà 6 tầng Có bồn tắm, nhà vệ sinh ở mỗi phòng
	Dành cho 2 người	10000 円	
つばき	Dành cho 1 người	8000 円	Nhà 3 tầng Không có bồn tắm, nhà vệ sinh ở mỗi phòng

Chú ý:

- (1) Nếu trường hợp có * đính kèm thì phí ký túc xá không bao gồm chi phí gas và điện.
- (2) Phí ký túc xá ở phòng dành cho 2 người của ký túc xá すみれ là số tiền của một người.
3. Thời gian ở: Tính đến thời gian nghỉ phép tiêu chuẩn của khoa (Thời gian lưu trú tối đa là 4 năm nếu là sinh viên năm nhất, 3 năm nếu là sinh viên năm 2, 2 năm nếu là sinh viên năm 3, 1 năm nếu là sinh viên năm 4)
4. Ngày bắt đầu ở: Từ ngày 25 tháng 3 năm 2017 (Vì chỉ có ký túc xá さくら là đang xây dựng nên bắt đầu từ ngày 15 tháng 4)
5. Phương pháp ứng tuyển: Gửi bưu điện hoặc đợi loại cần (những người đang sống ở nước ngoài thì có thể nộp qua email)
6. Thời gian ứng tuyển: 1/2/2017 – 20/2 (phải đến) ☆ Trường hợp đợi thì đến 17h00 ngày 20.

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!! JLPT N2 7/2016

7. Địa chỉ nộp đơn: Hiệp hội giao lưu quốc tế Higashioka, Bộ phận tuyển dụng du sinh viên.
8. Tài liệu cần thiết:
 1. Đơn đăng ký (Có thể tải xuống từ trang chủ)
 2. Bản sao giấy chứng nhận nhập học của trường đại học (nếu là người có ý định nhập học thì gửi giấy báo đỗ)
 3. Bản sao hộ chiếu (Trang có ảnh và số hộ chiếu) (chỉ dành cho sinh viên có ý định nhập học) Trường hợp gửi email thì vui lòng đính kèm hình ảnh vào
9. Thông báo kết quả: Thực hiện lựa chọn dựa trên sự chuẩn bị của Hiệp hội và sẽ được thông báo qua email vào ngày 28-2-2017.

Câu 74: Jego là sinh viên năm 3 trường đại học Tokyo. Từ tháng 4 năm 2017 muốn chuyển tới ký túc xá ở, anh ấy đã ghi nguyện vọng của mình vào trong bản ghi chú rồi, kí túc xá phù hợp với anh Jego là cái nào?

Ghi chú của Jego : tiền ktx dưới 3man bao gồm cả tiền điện, phòng cho 1 người dùng có nhà vệ sinh và nhà tắm, môn chuyển đến trước ngày 3 tháng 4

1. Chỉ kí túc xá sakura
2. Kí túc xá sakura và fuji
3. **Chỉ kí túc xá fuji**
4. Kí túc xá fuji và sumire

Câu 75 anh Pep định đến Nhật Bản du học vào tháng 4 năm 2017 và dự kiến nhập học trường đại học Tokyo . Anh ấy sẽ đến Nhật vào tháng 3 năm 2017. Cách thức ứng tuyển nào có khả năng với anh ấy?

1. Trước 17h ngày 20 tháng 2 chỉ cần mang giấy đăng ký, bản sao giấy báo đỗ đến
2. Gửi bằng đường bưu điện đơn đăng ký và bản sao của giấy báo đỗ chắc chắn sẽ đến vào ngày 20 tháng 2
3. Gửi Fax các bản sao hộ chiếu, giấy báo đỗ và giấy đăng ký chắc chắn sẽ đến vào ngày 20 tháng 2
4. **Gửi Email các dữ liệu về hộ chiếu giấy báo đỗ và đơn đăng ký chắc chắn sẽ đến vào ngày 20 tháng 2**

Không giới tiếng Nhật – Xóa group !!!
JLPT N2 7/2016

Không giới tiếng Nhật - Xóa group !!!

Minh Tuyền – Chu Dung – Hà Giang